

**TÔNG CÔNG TY DỊCH VỤ XĂNG DẦU PETROLIMEX
CÔNG TY CP VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ PETROLIMEX NGHỆ TĨNH**



PETROLIMEX

**TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2025 CÔNG TY PTS NGHỆ TĨNH**

TP Vinh, tháng 03 năm 2025.



Vinh, ngày 31 tháng 03 năm 2025

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025

Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh

- Thời gian: 08h00, ngày 31 tháng 03 năm 2025
- Địa điểm: Hội trường Hương Sen, tầng 2 Khách sạn Vinh Plaza, Số 3, đường Mai Hắc Đế, P. Quán Bàu, TP Vinh, Nghệ An.

TT	Thời gian	Nội dung
1	07:30 - 08:00	Đón tiếp cổ đông và Đại biểu tham dự, phát tài liệu
2	08:00 - 08:05	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông
3	08:10 - 08:15	Khai mạc Đại hội, giới thiệu đại biểu
4	08:15 - 08:20	Giới thiệu và biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch, Tổ Thư ký Đại hội
5	08:20 - 08:25	Đề xuất và thông qua Ban kiểm phiếu Thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025. Thông qua chương trình Đại hội
6	8:25- 10:10	Các báo cáo, tờ trình: <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025;- Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả Sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch năm 2025;- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024;- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán.

		<ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025; - Tờ trình thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024; - Báo cáo Về việc quyết toán QTL và thù lao của các thành viên HĐQT, các thành viên Ban kiểm soát Công ty năm 2024; - Tờ trình phương án trả lương, thù lao cho các thành viên HĐQT và trả lương, thù lao thành viên Ban kiểm soát Công ty năm 2025; - Tờ trình về việc Thông qua các Hợp đồng, giao dịch với các bên có liên quan - Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 đối với Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm. - Tờ trình về việc Sửa đổi Điều lệ, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh - Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ (nếu có).
7	10:10 - 10:40	Đại hội thảo luận
8	10:40 - 10:50	Đại hội biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình
11	10:50 - 11:05	Trình bày dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội
12	11:05 - 11:10	Bế mạc đại hội





PHIẾU BIỂU QUYẾT

Họ và tên Đại biểu:
Số lượng phiếu biểu quyết sở hữu: phiếu biểu quyết
Số lượng phiếu biểu quyết nhận ủy quyền: phiếu biểu quyết
Tổng số lượng phiếu biểu quyết đại diện: phiếu biểu quyết

(Quý Đại biểu đánh dấu vào ô Ý kiến lựa chọn theo từng Nội dung biểu quyết)

NỘI DUNG	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Nội dung 01: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 02: Báo cáo của Giám đốc về kết quả Sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch năm 2025	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 03: Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 04: Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 05: Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 06: Tờ trình thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 07: Báo cáo Về việc quyết toán lương và thù lao của các thành viên HĐQT, các thành viên Ban kiểm soát Công ty năm 2024	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 08: Tờ trình phương án trả lương, thù lao cho các thành viên HĐQT và trả lương, thù lao thành viên Ban kiểm soát Công ty năm 2025	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 09: Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 đối với Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 10: Tờ trình về việc Sửa đổi Điều lệ, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
Nội dung 11: Tờ trình về việc Thông qua các Hợp đồng, giao dịch với các bên có liên quan	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Hướng dẫn:

Cổ đông đánh dấu chọn (X) vào 1 trong 3 ô: Tán thành/Không tán thành/Không có ý kiến đối với từng nội dung biểu quyết

Ngày 31 tháng 03 năm 2025

ĐẠI BIỂU

(Ký và Ghi rõ họ tên)



PETROLIMEX

THẺ BIỂU QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ
PETROLIMEX NGHỆ TĨNH**

Số cổ phần biểu quyết

● ● ●

Cổ đông: ...

Số: 074 -2025/PTSNT-QC-ĐHĐCĐ

Vinh, ngày 31 tháng 03 năm 2025



QUY CHẾ TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ PETROLIMEX NGHỆ TĨNH

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020, Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 11 tháng 01 năm 2022;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2024;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh được ĐHĐCĐ thông qua ngày 16/01/2023.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh (PTX) được tổ chức và thực hiện theo quy chế sau đây:

Điều 1. Mục đích

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh (“Công ty PTS Nghệ Tĩnh”) diễn ra đúng quy định.
- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và tuân thủ pháp luật.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi

- **Đối tượng:** Tất cả các Đại biểu, đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty PTS Nghệ Tĩnh đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh.

Điều 3. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

- Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.
- Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai, và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

Điều 4. Đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông

1. Các cổ đông của Công ty PTS Nghệ Tĩnh và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông đăng ký cuối cùng ngày 28/02/2025) đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông;
2. Cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền (sau đây được gọi là “Đại biểu”) khi vào phòng Đại hội phải có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội;
3. Đại biểu tham dự muộn vẫn có quyền đăng ký tham dự Đại hội và tham gia biểu quyết các vấn đề tiếp theo của Đại hội. Đại hội không có trách nhiệm dừng và biểu quyết lại các vấn đề đã thông qua;
4. Trong thời gian diễn ra Đại hội đồng cổ đông, Đại biểu phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự Đại hội;
5. Các Đại biểu phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch cho phép;
6. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội;
7. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội, tất cả các máy điện thoại di động phải được tắt hoặc không để chuông.

Điều 5. Đoàn Chủ tịch

1. Đoàn Chủ tịch gồm 02 người, bao gồm 01 Chủ tịch và 01 thành viên. Chủ tịch Hội đồng Quản trị là Chủ tịch Đoàn Chủ tịch và là Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty PTS Nghệ Tĩnh.
2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

J.N: 290
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TP. VINH

- a. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông theo Chương trình của Hội đồng Quản trị (HĐQT) được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại đại hội;
- b. Hướng dẫn các Đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
- c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
- e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

3. Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch:

Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 6: Ban Kiểm tra tư cách đại biểu

1. **Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm** 01 Trưởng ban và các thành viên do HĐQT thành lập. Ban kiểm tra tư cách đại biểu chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.
2. Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với Danh sách cổ đông có quyền dự họp đã chốt tại ngày 28/02/2025; Phát Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết và tài liệu Đại hội.
3. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách đại biểu có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối phát Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết và tài liệu Đại hội.
4. Trường Ban kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình đại biểu dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng đại biểu có quyền dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty được tổ chức tiến hành.

Điều 7. Ban Thư ký Đại hội

1. Ban Thư ký của Đại hội bao gồm 02 người do Chủ tọa giới thiệu (thông qua Ban Tổ chức Đại hội); chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.
2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:
 - a. Giúp Đoàn Chủ tịch kiểm tra tư cách Đại biểu dự họp (khi cần thiết);
 - b. Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và gửi thông báo của Đoàn Chủ tịch đến các Đại biểu khi được yêu cầu;
 - c. Tiếp nhận, rà soát Phiếu thảo luận, các ý kiến của Đại biểu, chuyển Đoàn Chủ tịch quyết định;
 - d. Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản Đại hội;
 - e. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.

Điều 8. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 04 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 03 thành viên do Chủ tọa giới thiệu (thông qua Ban Tổ chức Đại hội) và được Đại hội biểu quyết tín nhiệm.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:
 - Chuẩn bị hòm phiếu, phổ biến Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội, hướng dẫn cách ghi Thẻ biểu quyết và ghi Phiếu biểu quyết;
 - Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình;
 - Xác định chính xác kết quả biểu quyết tại Đại hội;
 - Nhanh chóng thông báo kết quả kiểm phiếu cho Ban Thư ký;
 - Thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định tại Quy chế này.
 - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả kiểm phiếu.

Điều 9. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:
 - Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông;
 - Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu thảo luận và chuyển cho Ban Thư ký;
 - Ban Thư ký sẽ sắp xếp các Phiếu thảo luận của Đại biểu theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch;
 - Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn Chủ tịch nhất trí mới được phát biểu. Mỗi Đại biểu phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.
2. Giải đáp ý kiến của các Đại biểu:
 - Trên cơ sở Phiếu thảo luận của Đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của Đại biểu;
 - Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

Điều 10. Biểu quyết thông qua các vấn đề

1. Nguyên tắc:
 - Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận công khai và tiến hành biểu quyết công khai bằng Thẻ biểu quyết hoặc Phiếu biểu quyết.

- Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu ĐHĐCĐ). Mỗi đại biểu được cấp 1 Thẻ biểu quyết và 1 Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết có ghi rõ, họ tên đại biểu, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.

2. Cách thức biểu quyết:

- **Thẻ biểu quyết** được dùng để thông qua các vấn đề chung trong Đại hội trừ các báo cáo và tờ trình tại Đại hội.
- **Phiếu biểu quyết** được dùng để biểu quyết đối với các báo cáo, tờ trình trong Đại hội. Phương thức này dùng để thông qua các báo cáo và tờ trình tại Đại hội.
- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Khoản 2 Điều này.
- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết quá một lần trong tổng số ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến của một vấn đề thì được xem như việc biểu quyết cho vấn đề đó là không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm phiếu đánh dấu từng đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến, Không hợp lệ.
- Trường hợp Đại biểu hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi việc bỏ Phiếu Biểu quyết kết thúc vẫn được đăng ký đại biểu và biểu quyết với những vấn đề phát sinh sau khi Đại biểu đó đăng ký đại biểu nhưng không được phép tham gia biểu quyết những vấn đề đã được bỏ phiếu xong. Trong trường hợp này hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.
- Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

3. Thẻ lệ biểu quyết:

- Các vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Đối với các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công ty thì phải được số cổ đông đại diện trên 65% tổng số Phiếu Biểu Quyết của tất cả Đại Biểu dự họp biểu quyết “Tán thành”.

Điều 11. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông

Dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội. Chủ tịch Đoàn Chủ tịch xin ý kiến ĐHĐCĐ về việc thông qua dự thảo Biên bản và Nghị quyết đại hội.

Điều 12. Thi hành Quy chế

Đại biểu dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông. Đại biểu vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể, Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế này gồm 12 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Thành viên HĐQT, Ban GD, BKS;
- Lưu: VP.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Hoàng Công Thành

C.P

Số: 075-2025/PTX-BC-HĐQT

Vinh, ngày 31 tháng 03 năm 2025



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh (“Công ty PTS Nghệ Tĩnh”) và các quy định pháp luật liên quan, Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024, đề xuất một số định hướng hoạt động trong năm 2025 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

Năm 2024, những bất ổn về địa chính trị, đặc biệt là xung đột Nga - Ucraina tiếp tục ảnh hưởng sâu sắc đến bức tranh kinh tế toàn cầu, Công ty PTS Nghệ Tĩnh cũng không nằm ngoài vùng ảnh hưởng đó. Hội đồng quản trị đã điều chỉnh linh hoạt các mục tiêu, định hướng, tạo điều kiện để Ban Điều hành triển khai các giải pháp nhằm đạt được hiệu quả kinh doanh theo đúng kế hoạch được ĐHĐCĐ 2024 thông qua, bảo toàn và phát triển vốn, đảm bảo việc làm cho người lao động.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

Với việc kiên trì những mục tiêu và giải pháp đề ra từ đầu năm, thực hiện điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh một cách linh hoạt, thích ứng kịp thời với điều kiện thị trường và tác động của các yếu tố khách quan, Công ty PTS Nghệ Tĩnh đã đạt được những kết quả tương đối khả quan, đặc biệt là hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận, cổ tức năm 2024 được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ số 105-2024/PTX-NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/04/2024.

2.1. Về nhân sự Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty PTS Nghệ Tĩnh tại kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 có 05 thành viên, trong đó có 03 thành viên Hội đồng quản trị điều hành, 01 thành viên Hội đồng quản trị không điều hành và 01 thành viên Hội đồng quản trị độc lập, danh sách cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Hoàng Công Thành	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Mạnh Xuân Hùng	Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty
3	Ông Đào Ngọc Tiến	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty
4	Ông Võ Anh Tuấn	Thành viên HĐQT độc lập
5	Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm	Thành viên HĐQT không điều hành

2.2. Về tổ chức các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các cuộc họp trực tiếp và lấy ý kiến bằng văn bản. Các cuộc họp đều đã được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Biên bản các cuộc họp Hội đồng quản trị được lập đảm bảo đúng hình thức theo quy định của pháp luật; hồ sơ, tài liệu được gửi đầy đủ đến các thành viên dự họp tham khảo, nghiên cứu trước theo đúng quy định của Điều lệ Công ty.

Tỷ lệ thành viên Hội đồng quản trị tham dự các phiên họp định kỳ năm 2024 như sau:

STT	Thành viên	Chức vụ	Số buổi tham dự	Tỷ lệ tham dự
1	Ông Hoàng Công Thành	Chủ tịch HĐQT	04/04	100%
2	Ông Mạnh Xuân Hùng	Thành viên HĐQT	04/04	100%
3	Ông Võ Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	04/04	100%
4	Ông Đào Ngọc Tiến	Thành viên HĐQT	04/04	100%
5	Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm	Thành viên HĐQT	04/04	100%

2.3. Đánh giá về các mặt hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024:

- Phân phối lợi nhuận năm 2024: Thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện phân phối lợi nhuận theo đúng nội dung của Nghị quyết ĐHĐCĐ;
- Thực hiện chi trả thù lao của Hội đồng quản trị năm 2024: Tổng số tiền thù lao, lương, thưởng của Hội đồng quản trị được chi trả năm tài chính 2024 là 2.647.300.000 đồng. Nội dung chi tiết tình hình chi trả thù lao, lương, thưởng đối với các thành viên HĐQT trong năm được thể hiện tại phần thuyết minh Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024, đã được công bố thông tin và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty.

- Thực hiện việc công bố thông tin theo đúng quy định của Pháp luật, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam, Tổng Công ty dịch vụ Xăng dầu Petrolimex;
- Ban hành các Nghị quyết phiên họp Hội đồng quản trị định kỳ;
- Thực hiện phối hợp tốt với Ban kiểm soát tiếp tục duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động của Doanh nghiệp theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- Thực hiện chức năng quản trị Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị đã được Điều lệ Công ty quy định.

2.4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị

Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

Năm 2024, Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh có 01 thành viên Hội đồng quản trị độc lập là ông Võ Anh Tuấn. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao với tinh thần cẩn trọng và trách nhiệm cao, phát huy vai trò độc lập trong việc đưa ra các ý kiến xây dựng và đánh giá khách quan đối với đường hướng hoạt động của Công ty cũng như việc ra các quyết định của Hội đồng quản trị, đánh giá công tác quản trị rủi ro, công tác bảo vệ an toàn vốn của cổ đông, đặc biệt lợi ích của những cổ đông nhỏ và nhóm lợi ích liên quan khác của Công ty. Các hoạt động chính bao gồm:

- + Tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị và đóng góp ý kiến trong việc xây dựng chính sách, chiến lược kinh doanh.
- + Giám sát việc thực hiện các quyết định quản trị, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.
- + Đề xuất các giải pháp cải thiện hiệu quả quản trị doanh nghiệp.
- + Kiểm tra, đánh giá tính minh bạch của Báo cáo tài chính và các quyết định quan trọng.
- ***Kết quả đánh giá của thành viên độc lập***
 - + HĐQT đã hoạt động đúng vai trò, đảm bảo sự định hướng chiến lược.
 - + Quy trình ra quyết định được thực hiện một cách minh bạch, khoa học.
 - + Các chính sách quản trị doanh nghiệp đã tuân thủ quy định pháp luật.

2.5. Về việc phê duyệt giao dịch với bên có liên quan

Trong năm, ĐHĐCĐ thường niên 2024 đã thông qua các Hợp đồng, giao dịch với các

bên có liên quan và ủy quyền cho HĐQT ký kết thực hiện. Các bên trong Hợp đồng, giao dịch bao gồm các Công ty thuộc Petrolimex, với các giao dịch cung cấp dịch vụ vận tải xăng dầu, mua bán các mặt hàng xăng dầu, các sản phẩm hóa dầu, dầu mỡ nhờn, Gas, nước giặt, bảo hiểm,...

Chi tiết giá trị các giao dịch giữa Công ty và các bên có liên quan được thể hiện đầy đủ tại Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán, được công bố thông tin và tăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty.

2.6. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Giám đốc

Căn cứ Điều lệ và Quy chế Quản trị công ty, Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát hoạt động của Giám đốc và Ban Điều hành trong việc triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và nghị quyết của Hội đồng quản trị trong năm 2024 như sau:

- Phương thức giám sát:

- Hội đồng quản trị đã thực hiện nghiêm túc, hiệu quả công tác chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Giám đốc, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, đồng thời tiến hành trao đổi và chất vấn các hoạt động của Giám đốc và/hoặc thành viên Ban Điều hành trong việc lập chiến lược, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và các mục tiêu đã được ĐHĐCĐ phê duyệt. Hội đồng quản trị cùng với Giám đốc đã thảo luận, trao đổi tại các cuộc họp Hội đồng quản trị để tìm ra và giải quyết khó khăn, nhằm hoàn thành các mục tiêu mà ĐHĐCĐ đề ra.
- Thông qua sự phối hợp chặt chẽ giữa Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị đã đưa ra các ý kiến đóng góp với Giám đốc và Ban Điều hành nhằm không ngừng nâng cao hiệu quả của hệ thống kiểm soát và quản lý doanh nghiệp.
- Hội đồng quản trị đã thảo luận và thông qua các quyết định bằng nghị quyết sau mỗi kỳ họp về các nội dung thuộc thẩm quyền để Giám đốc và Ban Điều hành có cơ sở triển khai thực hiện.

- Kết quả giám sát:

- Ban Điều hành đã hoàn thành tốt vai trò điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty theo đúng các mục tiêu, định hướng và chỉ đạo của Hội đồng quản trị.
- Giám đốc và các cán bộ quản lý đã hoàn thành tốt việc điều hành kinh doanh của Công ty.
- Trong quá trình điều hành, Giám đốc và Ban Điều hành Công ty đã tuân thủ theo đúng phân cấp quản trị tại Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ Công ty cũng như các Nghị quyết, chỉ đạo của Hội đồng quản trị.

2.7. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	36-2024/PTX-NQ-HĐQT	20/02/2024	Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
2	154/PTX-NQ-HĐQT	03/06/2024	Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc chia cổ tức năm 2024	100%
3	162-2024/PTX-NQ-HĐQT	07/06/2024	Nghị quyết thông qua việc triển khai thực hiện niêm yết cổ phiếu của Công ty tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội	100%
4	161-2024/PTX-QĐ-HĐQT	29/05/2024	Quyết định về việc nghỉ chế độ đối với Phó Giám đốc Công ty	100%
5	226/PTSNT-QĐ-HĐQT	24/07/2024	Quyết định bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty	100%
6	142-2024/PTX-NQ-HĐQT	19/04/2024	Nghị quyết họp Hội đồng quản trị Công ty quý I năm 2024	100%
7	225-2024/PTX-NQ-HĐQT	24/07/2024	Nghị quyết họp Hội đồng quản trị Công ty quý II năm 2024	100%
8	304-2024/PTX-NQ-HĐQT	06/11/2024	Nghị quyết họp Hội đồng quản trị Công ty quý III năm 2024	100%

III. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2024.

- Ban điều hành đã thực hiện tốt các chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024:
 - + Lợi nhuận trước thuế: 23.591 triệu đồng, tăng 59% so với cùng kỳ;
 - + Lợi nhuận sau thuế: 19.606 triệu đồng, tăng 57% so với cùng kỳ;
 - + Tỷ lệ chia cổ tức trình Đại hội: 24%/vốn điều lệ, tăng 60% so với cùng kỳ;
 - + Thu nhập bình quân: 15,7 triệu đồng/người/tháng, tăng 8% so với cùng kỳ.
- Thực hiện đồng bộ các giải pháp quản trị kinh doanh để nâng cao sản lượng kinh doanh xăng dầu;
- Quản trị tốt công nợ khách hàng trong điều kiện sản lượng bán buôn vẫn có mức tăng trưởng mạnh;

- Thực hiện tốt việc đầu tư chiều sâu mạng lưới bán lẻ, đã hoàn thành việc mở rộng, nâng cấp các cửa hàng bán lẻ, đáp ứng đủ các tiêu chuẩn bán hàng của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam;
- Hoàn thiện các thủ tục để xây dựng sân tập lái Hưng Đông;
- Điều độ phương tiện để thực hiện tốt nhất chỉ đạo của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam trong việc đảm bảo nguồn hàng trong mọi thời điểm;
- Quy hoạch hệ thống phương tiện vận tải trong điều kiện thị trường vận tải Lào ngày càng co hẹp, nâng cao thị phần vận tải Nội địa. Tăng cường công tác quản trị con người và phương tiện đối với mạng kinh doanh vận tải Nhiên liệu bay, có định hướng mở rộng thị phần để nâng cao hiệu quả kinh doanh.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG.

Với tinh thần trách nhiệm trước cổ đông, người lao động trong Công ty và sự phát triển của đơn vị, có thể đánh giá rằng Hội đồng quản trị Công ty đã hoàn thành tốt chức năng nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty trong việc giám sát đối với Ban Điều hành trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ cũng như các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị. Chính vì vậy mà các chỉ tiêu chủ yếu trong Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024 đã được hoàn thành tốt, tạo điều kiện cho việc phát triển ổn định và bền vững của Công ty.

Đồng thời, chúng tôi cũng nhận thấy rằng mặc dù còn một số mặt chưa đạt được yêu cầu như mong muốn của từng thành viên Hội đồng quản trị, của Quý cổ đông và của tập thể người lao động trong Công ty. Một số thành viên Hội đồng quản trị hoạt động kiêm nhiệm, phân tán nên đôi khi chưa đôn đốc sát sao công tác quản lý điều hành Công ty, tỷ lệ vốn chủ sở hữu của Công ty thấp khiến cho công tác đầu tư gặp nhiều khó khăn. Tuy vậy chúng tôi vẫn mạnh dạn báo cáo trước Quý cổ đông rằng Hội đồng quản trị Công ty PTS Nghệ Tĩnh đã hoàn thành tốt những nhiệm vụ trọng yếu mà ĐHĐCĐ năm 2024 đã giao.

V. PHƯƠNG HƯỚNG NĂM 2025

Trong năm 2025, xung đột Nga - Ucraina và xung đột Israel-Palestine được sự báo sẽ còn rất phức tạp, sẽ tiếp tục tác động sâu sắc đến bức tranh kinh tế toàn cầu, cơ chế kinh doanh xăng dầu và vận tải theo đó vẫn sẽ có nhiều biến động; đường vận động hàng hóa tiếp tục thay đổi có khả năng sẽ gây ra khan hiếm nguồn cung cục bộ từng thời điểm. Những yếu tố đó sẽ ảnh hưởng mạnh đến hiệu quả kinh doanh của cộng đồng doanh nghiệp nói chung và Công ty nói riêng.

Căn cứ kết quả thực hiện năm 2024, trên cơ sở đánh giá những thuận lợi, khó khăn và đặc điểm tình hình trong thời gian tới, Hội đồng quản trị đề ra định hướng cho năm 2025 như sau:

- Chỉ đạo sát sao để triển khai thực hiện thành công Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
- Quyết liệt trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; nâng cao tinh thần trách nhiệm, hiệu quả sử dụng vốn của cổ đông.

Một số chỉ tiêu kế hoạch tài chính cơ bản năm 2025 như sau:

- + Tổng doanh thu: 1.602 tỷ đồng, đạt 82% so với thực hiện 2024;
- + Lợi nhuận trước thuế: 18,5 tỷ đồng, đạt 79% so với thực hiện 2024;
- + Tổng giá trị đầu tư: 23,6 tỷ đồng, đạt 79% so với thực hiện 2024;
- + Tỷ lệ chia cổ tức (dự kiến): 15%, đạt 62,5% so với thực hiện 2024.

Đối với các hạng mục đầu tư phát sinh ngoài kế hoạch, HĐQT Công ty trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, đảm bảo an toàn và phát triển nguồn vốn; tối đa lợi ích cho cổ đông và nhà đầu tư. HĐQT sẽ báo cáo chi tiết các nội dung đầu tư đã thực hiện tại ĐHĐCĐ gần nhất.

- Mục tiêu chiến lược:
 - + Xây dựng Công ty PTS Nghệ Tĩnh vững mạnh hơn, hiệu quả hơn trên cơ sở sử dụng hợp lý các nguồn lực; nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp; liên kết cao hơn về tài chính, công nghệ và thị trường.
 - + Xây dựng đội ngũ lãnh đạo có bản lĩnh và chuyên nghiệp; đồng thời xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý giỏi năng lực chuyên môn, năng động, sáng tạo.
- Một số giải pháp trọng tâm:
 - + Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo công tác tài chính toàn Công ty an toàn, hiệu quả.
 - + Điều chỉnh linh hoạt chiến lược kinh doanh của Công ty phù hợp với tình hình thực tế của thị trường.
 - + Cải tiến hệ thống quản trị theo hướng tiên tiến để đáp ứng yêu cầu quản trị Công ty trong tình hình mới, đặc biệt là khi Công ty đã thực hiện đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn chứng khoán tập trung.
 - + Tiếp tục đánh giá lại hệ thống công cụ quản lý: Phần mềm, thiết bị quản lý,...để có giải pháp đầu tư, thay thế đồng bộ với hệ thống quản lý của Tập đoàn nhằm nhất quán trong hệ thống Petrolimex, tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công việc. Tập trung hoàn thiện hệ thống phần mềm quản lý Cửa hàng xăng dầu, hệ thống TTKDTM,... để tạo sự khác biệt với bên ngoài và tăng hiệu ứng nhận diện Petrolimex (Egas, Agas; hệ thống TTKDTM....).

- + Phối hợp thường xuyên với Công ty PA để triển khai xây dựng kho Nhiên liệu Bay tại Văn phòng Công ty.
- + Xây dựng phương án tiền khả thi, đánh giá chi tiết hiệu quả, chi phí phát sinh khi xây dựng trụ sở Văn phòng Công ty.
- + Chỉ đạo đẩy mạnh và đổi mới công tác đào tạo, tuyển dụng, quy hoạch, bổ nhiệm và chính sách lương - thưởng đối với người lao động.
- + Thực hiện các chức năng quản lý Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ Công ty.
- + Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật.
- + Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh mọi mặt hoạt động khác của Hội đồng quản trị theo đúng chức năng và quyền hạn, kịp thời khắc phục những mặt yếu kém nhằm cùng với Ban Giám đốc Công ty phấn đấu đưa Công ty ngày càng phát triển, xứng đáng với kỳ vọng của các Quý cổ đông.

Kính thưa các Quý cổ đông và Quý đại biểu!

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị tổng kết hoạt động năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025, chúng tôi mong muốn rằng các Quý cổ đông sẽ đóng góp nhiều ý kiến thiết thực giúp Hội đồng quản trị hoạt động ngày càng tốt hơn, đưa lại hiệu quả kinh doanh và gia tăng cổ tức cho cổ đông.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi trân trọng gửi lời cảm ơn đến các Quý vị Cổ đông, các cơ quan chức năng của tỉnh Nghệ An, Tổng Công ty Dịch vụ Xăng dầu Petrolimex cùng các đối tác, khách hàng đã tin tưởng và ủng hộ Công ty PTS Nghệ Tĩnh trong những năm qua. Chúng tôi cam kết sẽ tiếp tục nỗ lực hết mình vì sự phát triển bền vững của Petrolimex nói chung và Công ty PTS Nghệ Tĩnh nói riêng.

Thay mặt Hội đồng quản trị tôi xin chúc các Quý cổ đông và các Quý vị đại biểu sức khỏe, thành công và hạnh phúc!

Trân trọng cảm ơn!

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hoàng Công Thành

Số: 076 -2025/PTSNT-BC-BGD

Vinh, ngày 31 tháng 03 năm 2025



BÁO CÁO CỦA GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ SXKD NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

1.1. Tổng quan về môi trường kinh doanh trong năm 2024

Năm 2024 là một năm khó khăn chung cho nền kinh tế thế giới, với sự tác động của xung đột giữa Nga - Ukraine, Israel - Hamas và chính sách thắt chặt tiền tệ của các nước phát triển nhằm kiềm chế lạm phát; xu hướng thu hẹp tiêu dùng và sụt giảm lượng đơn hàng xuất khẩu; những vấn đề về cơ cấu kinh tế và sự suy giảm mạnh thị trường bất động sản.... Tăng trưởng toàn cầu giảm xuống mức thấp nhất trong ba thập kỷ, gắn với lực lượng lao động toàn cầu đang già đi và tăng trưởng chậm hơn. Ngoài ra, nền kinh tế toàn cầu ngày càng dễ bị tổn thương trước những cú sốc do biến đổi khí hậu.

Trước bối cảnh tình hình thế giới và trong nước có nhiều khó khăn, thách thức, phức tạp và bất thường, Việt Nam vẫn là điểm sáng trong bức tranh kinh tế chung và không ngừng nâng tầm vị thế quốc tế. Tăng trưởng kinh tế từng bước được phục hồi, quý sau cao hơn quý trước, nhiều bất phá trong cải thiện cơ cấu kinh tế. Tăng trưởng GDP năm 2024 của cả nước ước đạt trên 7%, đứng thứ 33 thế giới, thu nhập bình quân đầu người đạt 4.700 USD

Trong khi đó, năm 2024, tốc độ tăng trưởng kinh tế của Nghệ An đạt từ 9.01%. Đặc biệt, thu hút đầu tư đạt 59,62 ngàn tỷ đồng, thu ngân sách đạt 23.751 tỷ đồng, vượt 49.3% dự toán. Tổng kim ngạch xuất khẩu ước đạt 5 tỷ USD, tăng 59,36% so với năm 2023.

Thị trường xăng dầu thế giới năm 2024 diễn biến phức tạp, tăng giảm khó lường bởi tác động của các yếu tố địa chính trị, nhất là kể từ khi nổ ra cuộc xung đột vũ trang giữa Nga và Ukraine. Trước những ảnh hưởng đó, công tác điều hành thị trường xăng dầu trong nước đã phải đối mặt với nhiều khó khăn như: Cân đối tồn kho, kiểm soát và bán hàng theo tiến độ, có khi phải hạn chế bán hàng số lượng lớn. Thị trường xăng dầu chịu sự cạnh tranh mạnh mẽ từ các thương nhân đầu mối và thương nhân phân phối khác như: Anh Phát Petrol, PVOIL, Giang Nam Petrol,... họ đã tích cực phát triển thị phần trên địa bàn Nghệ An, Hà Tĩnh bằng hình thức mua/thuê CHXD của xã hội trên địa bàn.

1.2. Những kết quả đạt được:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	KH 2024	Thực hiện		Tỷ lệ TH% N2024 so với	
				Năm 2024	Năm 2023	Năm 2023	KH 2024
I	Sản lượng mặt hàng chủ yếu						
I.1	Vận tải	m3.km	62.758.581	66.798.886	69.981.858	95%	106%
I.2	Xăng dầu	m3	87.790	91.306	100.014	91%	104%
1	Bán lẻ	m3	65.760	79.324	72.235	110%	121%
2	Bán KH công nghiệp	m3	22.030	11.982	27.779	43%	54%
I.3	Hàng hóa khác						
1	Dầu mỡ nhờn	Tấn	95	128	119	107%	134%
2	Gas	Tấn	514	412	488	85%	80%
3	Bảo hiểm	Tr đồng	1.300	1.276	1.205	106%	101%
4	Nước giặt	Can	6.900	6.900	6.900	100%	100%
I.4	Đào tạo lái xe	Học viên	7.027	9.225	8.128	113%	131%
1	Học viên B1, B2, C	Học viên	2.727	4.007	3.585	112%	147%
2	Học viên A1	Học viên	4.300	5.218	4.543	115%	121%

Nhìn chung trong năm 2024, tuy môi trường kinh doanh gặp không ít khó khăn, nhưng với sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Tổng Công ty, HĐQT, ban Giám đốc Công ty và sự kết hợp sức mạnh trong hệ thống, Công ty vẫn đạt được một số kết quả nhất định:

a. Lĩnh vực vận tải xăng dầu

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch 2024	Sản lượng thực hiện		Tỷ lệ % so với	
				2024	2023	KH	cùng kỳ
1	Tổng số lượng vận chuyển	M3Km	62.758.581	66.798.886	69.981.858	106%	95%
2	Sản lượng vận chuyển	M3	752.744	840.263	835.154	112%	101%

- Tổng sản lượng vận tải năm 2024 đạt: 66.798.858 m3km, đạt 106% kế hoạch, giảm 5 % so với cùng kỳ. Trong đó:

- + Vận tải Lào: 586.854 m3km, đạt 68% KH, giảm 53% so với cùng kỳ.
- + Vận tải nội địa: 58.333.991 m3km, đạt 109% KH, giảm 3% so với cùng kỳ.

- + Vận tải thuê ngoài: 7.878.041 m3.km, đạt 94% KH, giảm 11% so với cùng kỳ.
- Sản lượng vận tải Lào năm 2024:
 - + Vận chuyển Công ty Petrolimex Lào (PLL): Công ty chủ động không xây dựng kế hoạch năm 2024 do nhu cầu thực tế của PLL rất ít và hầu như không có.
 - + Vận chuyển Công ty Xăng dầu Lào - Xiêng Khoảng: 454.273 m3km đạt 53% so KH và giảm 63% so cùng kỳ, trong quý 2,3 không phát sinh vận chuyển, do vấn đề khan hiếm nguồn ngoại tệ của nước Lào, và đối tác chủ động khai thác nguồn hàng của các đầu mối khác như Thái Lan, Công ty Anh Phát, Pvoil...
- Sản lượng vận tải nội địa năm 2024:
 - + Vận chuyển Công ty XD Nghệ An: 8.633.475 m3km đạt 114% so với KH và giảm 3% so với cùng kỳ, trong đó khách bán buôn giảm 51%, năm 2023 do nguồn hàng khan hiếm nên các khách hàng, đại lý tập trung lấy hàng qua Petrolimex, làm sản lượng năm 2023 tăng đột biến, trong năm 2024 nguồn hàng có ổn định hơn. Bên cạnh đây các đối thủ cạnh tranh - các đầu mối khác (PV oil, Nam Giang, Anh Phát...) liên tục chào bán với mức chiết khấu cao hơn dẫn đến lượng khách hàng đại lý và bán buôn chuyển sang lấy các đầu mối này và thanh lý hợp đồng với Công ty Xăng dầu Nghệ An tương đối nhiều.
 - + Vận chuyển Công ty XD Hà Tĩnh: 11.258.565 m3km đạt 120% so với KH và tăng 10% so với cùng kỳ. Vận chuyển bán lẻ đạt 111% kế hoạch, tăng 1% so cùng kỳ nguyên nhân do trên địa bàn Hà Tĩnh đang triển khai nhiều dự án công trình cao tốc Bắc - Nam và hoàn thành tuyến đường ven biển. Do đó sản lượng vận tải tăng đáng kể. Vận chuyển bán buôn đạt 218% kế hoạch, tăng 105% so cùng kỳ, nguyên nhân do trong quý 3,4 Công ty Xăng dầu Hà Tĩnh khai thác được khách hàng lớn là Công ty Nhiệt Điện Vũng Áng 2 và các khách hàng khác tại Cảng Sơn Dương nhập tàu.
 - + Vận chuyển Công ty XD Thanh Hóa: Vận chuyển 21.501.686 m3.km đạt 112% so với KH, giảm 4% so cùng kỳ. Nguyên nhân do tuyến đường cao tốc đi qua địa phận Thanh Hóa đã được lưu thông từ tháng 9/2023 làm sản lượng các cửa hàng tuyến đường quốc Lộ 1A qua Tỉnh Thanh Hóa giảm; Do cạnh tranh mức chiết khấu nên khách bán buôn, đại lý nhượng quyền của Công ty XD Thanh Hóa cũng giảm nhiều. Bên cạnh đây năm 2023 sản lượng tăng đột biến do yếu tố khan hiếm nguồn hàng.
 - + Vận chuyển Cty CP Nhiên liệu bay: Sản lượng của công ty PTS vận chuyển mặt hàng nhiên liệu Jet A-1 cho Công ty cổ phần nhiên liệu bay Petrolimex (PA) đạt 12.946.006 m3km đạt 96% so với KH và giảm 7% so với cùng kỳ. Nguyên nhân do Công ty PA chủ động cắt giảm sản lượng khách hàng, đảm bảo an toàn về tài chính, hơn nữa giá vé máy bay tăng cao do đó người dân chuyển qua dùng phương tiện di chuyển đường bộ nhiều dẫn đến nhu cầu đi lại đường hàng không giảm đáng kể.

- + Vận chuyển Cty PTS Nghệ Tĩnh: 3.909.948 m3km, đạt 102% kế hoạch và giảm 4% so cùng kỳ. Trong đó vận chuyển bán lẻ 3.309.677 m3km đạt 115% kế hoạch, tăng 6% so cùng kỳ, nguyên nhân do nhu cầu tiêu thụ thực tế của khách hàng gia tăng trong năm 2024; việc đẩy mạnh tiến độ thi công tuyến Bắc Nam dẫn đến các CH gần tuyến thi công có sản lượng gia tăng; Bên cạnh đây việc thực hiện nghị quyết của Tập đoàn về việc dừng bán hàng qua kênh nhượng quyền thương mại đối với PTS Nghệ Tĩnh, chuyển giao cho Công Ty XD Nghệ An và Hà Tĩnh ảnh hưởng lớn đến sản lượng vận tải bán khách hàng công nghiệp.

b. Lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, dầu mỡ nhờn, gas, nước giặt, bảo hiểm

❖ Kinh doanh xăng dầu

ĐVT: M3, TẤN

TT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH NĂM 2024	SL THỰC HIỆN		TH 2024 SO VỚI	
			NĂM 2023	NĂM 2024	CÙNG KỲ (%)	KẾ HOẠCH (%)
A	XUẤT BÁN	87.790	100.014	91.306	91%	104%
1	Bán KH công nghiệp	22.030	27.779	11.982	43%	54%
2	Bán lẻ	65.760	72.235	79.324	110%	121%

Tổng sản lượng xuất bán xăng dầu năm 2024: là 91.306 m3 đạt 104% KH năm 2024 và giảm 9% cùng kỳ năm 2023. Trong đó:

- *Xuất khách hàng công nghiệp*: sản lượng 11.982 m3, đạt 54% so với KH và giảm 57% so với cùng kỳ.
- *Nguyên nhân tăng, giảm*: Sản lượng bán cho khách hàng công nghiệp giảm so với cùng kỳ là do:
 - + Thực hiện nghị quyết của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam, công ty PTS Nghệ Tĩnh dừng bán hàng qua kênh trung gian và chuyển toàn bộ khách hàng TNNQ về cho các công ty xăng dầu thành viên trên địa bàn từ ngày 01/06/2024, đã làm cho sản lượng bán buôn của công ty giảm mạnh. Hiện nay công ty chỉ bán cho một số khách hàng công nghiệp tiêu dùng cuối cùng với sản lượng bình quân 300m3/tháng.
- *Xuất bán lẻ*: Sản lượng là 79.324 m3 đạt 121% kế hoạch và tăng 10 % so với cùng kỳ
 - + Trên địa bàn Nghệ An, Hà Tĩnh trong năm 2024 các doanh nghiệp đẩy nhanh tiến độ thi công đường cao tốc Bắc Nam đoạn qua khu vực Nghệ An, Hà Tĩnh, khu công nghiệp WHA, khu đô thị Eco Park trên địa bàn tỉnh Nghệ An đang san lấp mặt bằng bàn giao cho nhà đầu tư nên sản lượng tiêu thụ xăng dầu trên địa bàn có sự gia tăng đáng kể.

- + Sản lượng của một số cửa hàng nằm trên tuyến vận chuyển quặng từ Lào về tăng mạnh trong 5 tháng đầu năm. Tổng sản lượng khách quặng đóng góp trong năm 2024 cho 5 cửa hàng là 3.560m³.
- + Việc đẩy nhanh tiến độ thi công tuyến đường cao tốc Bắc Nam đoạn qua Hà Tĩnh tập trung việc xử lý mặt bằng nên nhu cầu tiêu thụ nhiên liệu là rất lớn do đó các cửa hàng gần tuyến thi công sản lượng tăng đột biến như Petrolimex 108 Bắc Thạch Linh sản lượng bán hàng cho khách hàng công trình thi công cao tốc tăng 7% so với cùng kỳ. Cửa hàng Bắc Thạch Linh năm 2024 đạt sản lượng bình quân 960 m³/tháng vượt 40% kế hoạch và tăng 32% so với cùng kỳ, trong đó có những tháng sản lượng cửa hàng vượt mốc 1.150m³.
- + Việc công ty thay đổi chính sách kinh doanh, thúc đẩy các cửa hàng tăng trưởng sản lượng vượt qua điểm hòa vốn đã phần nào phát huy được tác dụng, khi phần lớn các cửa hàng đều có sự tăng trưởng sản lượng so với cùng kỳ: Có 7/32 cửa hàng có sự tăng trưởng trên 20%, 7/32 cửa hàng tăng trưởng từ 10 -20%, 14/32 cửa hàng có sự tăng trưởng dưới 10%.

❖ **Kết quả kinh doanh hàng hóa khác:**

TT	Mặt hàng	ĐVT	KH	Thực hiện		TH 2024 so với	
			2024	Năm	Năm	Cùng kỳ 2023	Kế hoạch
				2023	2024	(%)	(%)
1	Dầu mỡ nhờn	Tấn	95	119	128	107%	134%
1.1	Xuất bán khách hàng công nghiệp	Tấn	18	42	40	95%	222%
1.2	Xuất bán lẻ	Tấn	77	77	87	113%	113%
2	Gas	Tấn	514	488	412	84%	80%
3	Bảo hiểm	Tr đ	1.300	1.276	1.205	106%	100%
4	Nước giặt JANA	Can (02 kg)	6.900	6.900	6.900	100%	100%

- Sản lượng DMN năm 2024 đạt 128 tấn, đạt 134% kế hoạch 2024 và tăng 7% cùng kỳ năm 2023. Trong đó: xuất bán khách hàng công nghiệp đạt 40 tấn giảm 5% so với cùng kỳ và đạt 222% so với kế hoạch, xuất bán lẻ đạt 87 tấn tăng 13% so với cùng kỳ và đạt 113% so với kế hoạch.

Với sự cạnh tranh khốc liệt từ nhiều hãng DMN có thương hiệu và một số hãng mới xâm nhập thị trường cùng với DMN giá rẻ, kèm vào đó đường cao tốc qua Nghệ An đã hoàn thành... tuy nhiên đạt được kết quả như trên là do sự chỉ đạo sát sao của BLĐ Công ty cùng sự nỗ lực của toàn bộ CBCNV Công ty trong việc thực hiện hiệu quả một số giải pháp như sau:

- + Tiếp tục thực hiện giao khoán sản lượng kế hoạch năm 2024 đến từng đơn vị và từng người lao động.
- + Tổ chức triển khai có hiệu quả 04 chương trình khuyến mại DMN từng quý do PLC hỗ trợ và 01 chương trình thay dầu miễn phí tiền công tại Petrolimex – cửa hàng 140 đã phát huy được hiệu quả khi sản lượng DMN lon hộp tăng trưởng 400%
- Sản lượng Gas năm 2024 chỉ đạt 412 tấn đạt 80 % kế hoạch và giảm 16% so với cùng kỳ 2023.
 - + Trong bối cảnh gặp rất nhiều khó khăn khách quan nêu trên thì còn một số nguyên nhân cụ thể như sau:
 - + Từ cuối năm 2023 đến nay công ty mất 39/78 khách hàng Gas công nghiệp do khách hàng dừng kinh doanh hoặc chuyển sang sử dụng các thương hiệu Gas khác với chính sách giá tốt hơn Gas Petrolimex. Ngoài ra gas dân dụng bán cho các hộ gia đình giảm mạnh do nhu cầu người dân chuyển sang bếp từ đặc biệt là các hộ ở chung cư.
 - + Sản lượng bán khách hàng công nghiệp giảm mạnh so với cùng kỳ phần lớn là do chính sách giá khó cạnh tranh được với các hãng Gas ngoài thị trường.
- Tổng doanh thu xuất bán dịch vụ bảo hiểm năm 2024 đạt là 1.276 triệu đồng tăng 6% cùng kỳ và đạt 100% kế hoạch

Giải pháp đã thực hiện: Tiếp tục thực hiện phương án giao khoán sản lượng cá nhân đến từng người lao động

- Sản lượng Nước giặt năm 2024 là 6.900 can đạt 100% so với kế hoạch và bằng 100% so với cùng kỳ 2023.

c. Kết quả hoạt động kinh doanh khác

❖ Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	KH 2024	Thực hiện		Tỷ lệ TH% 2024 so với	
				Năm 2023	Năm 2024	Cùng kỳ	KH
	Đào tạo & sát hạch	HV	7.027	7.206	9.225	128%	131%
1	Học viên A1	HV	4.300	4.043	5.218	129%	121%
2	Học viên B11,B1,B2	HV	2.587	2.946	3.735	127%	144%
3	Học viên C	HV	140	217	272	125%	194%

- Đối với đào tạo sát hạch xe máy: Hạng A1 5.218 học viên, đạt 121% so với kế hoạch và tăng 29% so với cùng kỳ.

- Đối với đào tạo ô tô đạt 4.007 học viên trong đó: Hạng B11: 2.130 học viên, hạng B1: 110 học viên, hạng B2: 1.212 học viên, hạng C: 272 học viên, đạt 144% so với kế hoạch và tăng 27% so với cùng kỳ.

Nhìn chung công tác đào tạo, sát hạch lái xe năm 2024 có sự tăng trưởng lớn so với cùng kỳ cũng như hoàn thành vượt mức kế hoạch đặt ra nhờ công ty tung tâm đã làm tốt công tác khai thác tuyển sinh và đào tạo tối đa lưu lượng được cấp phép.

- ❖ **Lĩnh vực cơ khí sửa chữa và kinh doanh cột bơm và các lĩnh vực khác:** Nhìn chung năm 2024 xưởng cơ khí sửa chữa, trung tâm cột bơm cơ bản chỉ mới đáp ứng được sửa chữa nội bộ. Doanh thu sửa chữa lắp ráp ngoài còn hạn chế do mặt bằng xưởng hạn hẹp, hệ thống lắp đặt xăng dầu ngoài bị bão hòa.

1.3. Kết quả kinh doanh các loại hình:

STT	Chỉ tiêu	TH năm trước	TH năm báo cáo	TH năm báo cáo/TH năm trước (%)
1	Doanh thu hợp nhất (tỷ đồng)	2.094	1.904	91
2	LN hợp nhất trước thuế (tỷ đồng)	14,85	23,59	159
3	LN sau thuế hợp nhất (tỷ đồng)	12,5	19,6	157
4	Tổng giá trị đầu tư (tỷ đồng)	32,2	29,9	85

a. Doanh thu, chi phí, lợi nhuận năm 2024

Lợi nhuận trước thuế năm 2024 là: 23.591 triệu đồng, tăng 8.742 triệu đồng, bằng 159% so với cùng kỳ năm 2023, đạt 227% so với kế hoạch 2024;

Lợi nhuận năm 2024 tăng là do các nguyên nhân sau:

- Lợi nhuận kinh doanh xăng dầu là: 9.233 triệu đồng, tăng 4.998 triệu đồng, đạt 250% so với kế hoạch năm 2024 và bằng 218% so với cùng kỳ:
- Lãi gộp kinh doanh xăng dầu tăng 15.042 triệu đồng so với năm 2023 là do:
 - + (1) Lãi gộp bình quân đồng/lít lại tăng 267 đồng/lít (Lãi gộp bình quân đồng/lít năm 2024 là 1.337 đồng/lít, lãi gộp bình quân năm 2023 là 1.070 đồng/lít) do vậy làm lãi gộp xăng dầu tăng 24.359 triệu đồng.
 - + (2) Sản lượng bán năm 2024 giảm so với năm 2023, làm giảm lợi nhuận gộp là 9.317 triệu đồng.
 - + Như vậy tuy sản lượng bán giảm, nhưng lãi gộp bình quân năm 2024 tăng nên tổng lãi gộp xăng dầu năm 2024 tăng 15.042 triệu đồng so với năm 2023.
- Tổng chi phí kinh doanh xăng dầu năm 2024 là 112.820 triệu đồng, tăng so với năm 2023 là 10.044 triệu đồng, do các chi phí sau:
 - + Chi phí tài chính xăng dầu năm 2024 là 1.059 triệu đồng, giảm 2.337 triệu đồng so với năm 2023;
 - + Chi phí bán hàng năm 2024 là 97.039 triệu đồng, tăng 13.524 triệu đồng so với năm 2023 là do tăng các chi phí liên quan trực tiếp tới công tác bán hàng, tập

trung sửa chữa cải tạo các CHXD và đầu tư hệ thống thiết bị, công nghệ phần mềm để đảm bảo hoạt động kinh doanh, cũng như đời sống CBCNV-LĐ của Công ty;

- + Chi phí quản lý phân bổ xăng dầu năm 2024 là 14.722 triệu đồng, giảm 1.144 triệu đồng so với năm 2023 do công ty tập trung tiết giảm các chi phí gián tiếp;

Như vậy do sản lượng bán tăng mạnh làm tăng lãi gộp là 15.042 triệu đồng, đồng thời chi phí kinh doanh xăng dầu tăng 10.044 triệu đồng nên lợi nhuận xăng dầu năm 2024 tăng 4.998 triệu đồng so với năm 2023.

- Lợi nhuận kinh doanh vận tải năm 2024 là: 1.856 triệu đồng, giảm 490 triệu đồng so với năm 2023, nhưng tăng 270 triệu đồng so với kế hoạch năm 2024; lợi nhuận kinh doanh vận tải tăng do các nguyên nhân sau:
- Doanh thu vận tải năm 2024 là 128.188 triệu đồng, giảm so với cùng kỳ năm 2023 là 4.645 triệu đồng, tương ứng tỷ giảm 3% và bằng 108% so với kế hoạch năm 2024. Doanh thu vận tải giảm là do sản lượng vận tải giảm so với cùng kỳ 5%;
- Chi phí kinh doanh vận tải năm 2024 là 126.331 triệu đồng, giảm 4.155 triệu đồng so với năm 2023 là do:
 - + Chi phí trực tiếp giảm 3.657 triệu đồng so với năm 2023 do chi phí nguyên nhiên vật liệu giảm;
 - + Chi phí tài chính phân bổ giảm 846 triệu đồng so với năm 2023 là do công nợ phải thu vận tải giảm;
 - + Chi phí quản lý phân bổ tăng 348 triệu đồng so với năm 2023;

Như vậy do sản lượng vận tải giảm nên doanh thu vận tải giảm là 4.645 triệu đồng và chi phí kinh doanh vận tải chỉ giảm 4.155 triệu đồng, do đó làm lợi nhuận kinh doanh vận tải giảm 490 triệu đồng so với cùng kỳ năm 2023;

- Lợi nhuận kinh doanh Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe năm 2024 là 10.977 triệu đồng, lợi nhuận tăng 2.777 triệu đồng, tức tăng 34% so với cùng kỳ và bằng 237% so với kế hoạch năm 2024;

Chi phí kinh doanh năm 2024 của Trung tâm là 59.307 triệu đồng, tăng 15.948 triệu đồng so với năm 2023 là do sản lượng tăng nên chi phí nhiên liệu xe đào tạo tập lái, sát hạch, thu nhập người lao động và các chi phí trực tiếp khác tăng;

Như vậy do doanh thu của Trung tâm năm 2023 tăng 17.692 triệu đồng và chi phí chỉ tăng 15.948 triệu đồng, thu nhập khác tăng 1.033 do đó lợi nhuận Trung tâm tăng 2.777 triệu đồng so với năm 2023 và đạt 237% so với kế hoạch đề ra;

- Lợi nhuận kinh doanh Gas và dầu nhờn năm 2024 là 408 triệu đồng, tăng 257 triệu đồng so với thực hiện năm 2023;
- Lợi nhuận xưởng và cột bơm năm 2024 là 37 triệu đồng;
- Thu nhập khác năm 2024 là 1.080 triệu đồng. Các khoản thu nhập khác chủ yếu là thanh lý phương tiện và cho thuê mặt bằng xạc pin xe điện.

b. Tình hình thu hồi công nợ:

Tính đến 31/12/2024 dư nợ phải thu khách hàng của Công ty là 9.494 triệu đồng, số dư đầu năm 2024 là 11.646 triệu đồng. Trong đó: dư nợ phải thu khách hàng vận tải là 4.860 triệu đồng; phải thu khách hàng xăng dầu là 3.856 triệu đồng; phải thu khách hàng của Trung tâm đào tạo lái xe là 307 triệu đồng, phải thu khác là 471 triệu đồng. Tình hình công nợ vận tải, xăng dầu sáng thực hiện đúng theo hợp đồng đã ký kết không để phát sinh nợ phải thu khó đòi. Công nợ phải thu tại các cửa hàng được Công ty quản lý và phối hợp chặt chẽ với các đơn vị cửa hàng để kịp thời đôn đốc thu hồi và có giải pháp cụ thể cho từng khách hàng tại các cửa hàng nên không để phát sinh tăng nợ phải thu khó đòi trong năm 2024;

Nợ phải thu khó đòi của Công ty tính đến 31/12/2024 là 266 triệu đồng, trong đó nợ phải thu khó đòi khách hàng là 235 triệu đồng, nợ phải thu khó đòi khác là 31 triệu đồng; các khoản phải thu khó đòi này Công ty đang phối hợp với các khách hàng để thu hồi, đối với các khoản nợ không thể thu hồi thì Công ty cũng đã làm các thủ tục khởi kiện tòa án theo quy định.

1.4. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án

a. Bảng tổng hợp giá trị

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	CÁC HẠNG MỤC ĐẦU TƯ	Giá trị giải ngân tính đến 31/12/2024
I	NĂM TRƯỚC CHUYỂN QUA	2.837
1	Xây dựng cửa hàng xăng dầu Hòa Sơn	514
2	Mở rộng sân tập lái xe PTSNT	
3	Mua sắm xe 7 chỗ	2.323
II	ĐẦU TƯ MỚI NĂM KẾ HOẠCH	27.111
1	Mua sắm 02 xe xitec chở nhiên liệu Jet A1 tuyến Phú Quốc	7.238
2	Mua sắm 4 xe ô tô xitec 24m ³	13.477
3	Mua sắm cột bơm (đợt 1)	237
4	Mua sắm cột bơm (đợt 2)	3.852
5	Mua sắm thiết bị tủ Controller	1.352
6	Lắp đặt hạ tầng đường dây tín hiệu tủ Controller	955
	TỔNG CỘNG	29.948

- Công trình: Bãi tập xe Hưng Đông: Do các hộ dân có đất nằm trong phạm vi dự án chưa đủ giấy tờ nên việc Công ty làm GCN QSD đất nông nghiệp cho các hộ dân này

đang gặp rất nhiều khó khăn. Hiện nay, hồ sơ xin cấp giấy GCN QSD đất nông nghiệp cho các hộ dân này, UBND thành phố đang xem xét.

- Danh mục: Mua sắm xe ô tô 7 chỗ: Đã hoàn thành đầu tư và đưa phương tiện vào bàn giao hoạt động;
- Danh mục: Mua sắm 2 xe xi téc chở nhiên liệu Jet-A1 tuyến Phú Quốc: Đã hoàn thành đầu tư và đưa phương tiện vào bàn giao hoạt động;
- Danh mục: Mua 04 xe xitec 24m3: Đã hoàn thành đầu tư và đưa phương tiện vào bàn giao hoạt động;
- Danh mục: Mua cột bơm xăng dầu lần I-2024: Đã thực hiện hoàn thành dự án;
- Danh mục: Mua cột bơm xăng dầu lần II-2024: Đã hoàn thành đầu tư và đưa thiết bị vào bàn giao hoạt động;
- Danh mục: Mua sắm thiết bị tủ Controller: Đã hoàn thành đầu tư và đưa thiết bị vào bàn giao hoạt động;
- Công trình: Xây dựng CHXD Hòa Sơn: Đã có chủ trương đầu tư của UBND tỉnh Nghệ An, đã thống nhất đền bù đất với các hộ dân và UBND xã Hòa Sơn. Đang trình phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500;
- Công trình: Lắp đặt hạ tầng đường dây tín hiệu tủ Controller: Đã thực hiện hoàn thành dự án;

II. CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HỢP NHẤT:

2.1. Báo cáo Tài chính:

2.2.1. Tổng giá trị tài sản Công ty thời điểm 31/12/2024 là 194.411.554.376 đồng, giảm 23.939.482.308 đồng, tỷ lệ giảm 11% so với đầu năm 2024:

Trong đó gồm:

❖ **Tài sản ngắn hạn: 46.386.663.855 đồng**

- | | |
|---------------------------------------|---------------------|
| - Tiền và các khoản tương đương tiền: | 11.615.270.760 đồng |
| - Các khoản phải thu ngắn hạn: | 13.915.329.470 đồng |
| - Hàng tồn kho: | 17.226.206.072 đồng |
| - Tài sản ngắn hạn khác: | 3.629.857.553 đồng |

❖ **Tài sản dài hạn: 148.024.890.521 đồng**

- | | |
|--|----------------------|
| - Giá trị còn lại của tài sản cố định: | 137.851.775.741 đồng |
| - Xây dựng cơ bản dở dang: | 951.716.715 đồng |
| - Tài sản dài hạn khác: | 9.221.398.065 đồng |

2.2.2. Nguồn vốn của Công ty tại thời điểm 31/12/2024: 194.411.554.376 đồng.

❖ **Vốn chủ sở hữu: 102.374.006.241 đồng**

- Vốn điều lệ: 64.324.530.000 đồng
- Vốn khác của chủ sở hữu: 326.109.150 đồng
- Quỹ đầu tư phát triển: 18.117.003.045 đồng
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 19.606.364.046 đồng

❖ **Nợ phải trả: 92.037.548.135 đồng**

- Nợ phải trả ngắn hạn: 89.482.548.135 đồng
- Nợ dài hạn: 2.555.000.000 đồng

2.2. Phân tích các chỉ tiêu:

TT	Chỉ tiêu cơ cấu vốn, tài sản	ĐVT	Năm 2024	Năm 2023	Năm 2022
1	Cơ cấu tài sản				
	- Tài sản dài hạn/Tổng Tài sản	%	76,14%	62,82	66,32
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		23,86%	37,18	33,68
2	Cơ cấu nguồn vốn				
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	47,34%	56,79	58,37
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn		52,66%	43,21	41,63
3	Hệ số nợ				
	Hệ số nợ/ tổng tài sản		0,47	0,57	0,58
	Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu		0,9	1,30	1,40
	Hệ số nợ ngân hàng/ vốn chủ sở hữu		0,39	0,80	0,23

Qua các chỉ tiêu trên thì tài sản của Công ty chủ yếu là tài sản dài hạn chiếm 76,14%, tài sản ngắn hạn chỉ chiếm 23,86% tổng tài sản. Vốn vay và nợ phải trả giảm so với năm 2023 chỉ chiếm 47,34% tổng nguồn vốn; vốn chủ sở hữu chiếm 52,66% tổng nguồn vốn năm 2024.

- Khả năng thanh toán, Khả năng sinh lời:

Chỉ tiêu tài chính	TH năm trước (%)	TH năm báo cáo (%)
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.59%	1,03%
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	14,1%	19,9%
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	6%	9,5%
- Hệ số LN từ hoạt động KD/Doanh thu thuần	0,69%	1,12%

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 6.432.453 cổ phiếu
- Cổ tức lợi nhuận dự kiến: 24 % (2.400 đồng/cổ phần)

III. KẾ HOẠCH NĂM 2025 VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

3.1. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2025	SS KH 2025 với TH 2024
1	Sản lượng kinh doanh chính			
1.1	Sản lượng vận tải	M ³ km	68.000.000	102%
1.2	Sản lượng bán xăng dầu	M ³	76.750	84%
1.3	Sản lượng bán hàng hóa khác			
a	Dầu mỡ nhờn	Nghìn lít	114	100%
b	Gas	Tấn	471	114%
c	Nước giặt	Can	6.900	100%
d	Bảo hiểm	Tr đồng	1.300	102%
1.4	Đào tạo và sát hạch lái xe	Học viên	8.370	91%
a	Học viên B1, B2, C	Học viên	3.570	89%
b	Học viên A1	Học viên	4.800	92%
2	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	1.602.697	82%
3	Tổng Chi phí	Triệu đồng	1.584.197	82%
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	18.500	79%
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	15.501	79%
6	Tổng giá trị đầu tư trong kỳ	Triệu đồng	23.641	79%
7	Số lượng lao động	Người	451	100%

3.2. Một số giải pháp chủ yếu:

1. Công tác kinh doanh xăng dầu

- Thực hiện đúng và đầy đủ các Nghị định của Chính Phủ về Kinh doanh xăng dầu
- Đánh giá thị trường đề xuất đưa mặt hàng Do 0,001S vào kinh doanh tại một số cửa hàng tuyến QL 1A, TT thành phố và nút giao cao tốc để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của xã hội.
- Tích cực về công tác thị trường, tăng cường công tác tiếp thị khách hàng, thông tin thị trường (khách hàng, nguồn hàng, các CH xã hội, đối thủ cạnh tranh, các chính sách bán hàng...)
- Tìm kiếm, khai thác, phát triển khách hàng tiềm năng tại các vùng thị trường, tiếp cận để bán xăng dầu và các sản phẩm hóa dầu.

- Xây dựng các chính sách, cơ chế bán hàng linh hoạt sát với tình hình thị trường để thúc đẩy tăng trưởng sản lượng bán lẻ, cụ thể:

2. Công tác kinh doanh tổng hợp:

2.1. Đối với mặt hàng dầu mỡ nhờn

- Tiếp tục triển khai phương án tiếp cận, đàm phán với các khách hàng mới tại các vùng thị trường, đặc biệt là các khách hàng đang thi công đường ven biển, các mỏ đá, nhà xe, các khách hàng mua buôn xăng dầu nhưng chưa mua DMN của Công ty...
- Đôn đốc các Đơn vị triển khai có hiệu quả các chương trình khuyến mại do TCT PLC tổ chức.
- Tiếp tục đẩy mạnh bán dầu lon hộp tại các cửa hàng bán lẻ xăng dầu bằng việc mở rộng mô hình thay dầu miễn phí tiền công.
- Chú trọng công tác quảng bá sản phẩm HHK trên mạng xã hội Zalo, Facebook...
- Phối hợp tốt với Tổng công ty Hóa dầu trong công tác phát triển thị trường và nghiên cứu các giải pháp xúc tiến bán hàng.

2.2. Đối với mặt hàng Gas hóa lỏng

- Chú trọng tiếp thị phát triển khách hàng đang xây dựng nhà máy tại các khu công nghiệp, bên cạnh phát triển các Trường học, Khách sạn, Nhà hàng...
- Phối hợp tốt với Công ty TNHH Gas Petrolimex Hải Phòng đảm bảo nguồn hàng và phát triển thị trường, khách hàng.

2.3. Đối với kinh doanh bảo hiểm

- Đề xuất Pjico Nghệ An hỗ trợ phần mềm quản lý kinh doanh Bảo hiểm để áp dụng tại hệ thống cửa hàng xăng dầu của công ty
- Tiếp tục phối hợp tốt với Công ty BH Pjico Nghệ An trong việc nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng, giải quyết kịp thời, chính xác việc bồi thường, đảm bảo lợi ích của khách hàng.

3. Công tác tài chính kế toán:

- Tổ chức truyền thông và hướng dẫn các đơn vị tuân thủ đúng các quy định Pháp luật về hóa đơn; quy chế cửa hàng xăng dầu.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các đơn vị cơ sở, nâng cao chất lượng công tác quản lý các đơn vị, đảm bảo an toàn tuyệt đối về tài chính, bảo toàn và phát triển vốn, tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả kinh doanh.
- Tiếp tục rà soát các định mức kinh tế kỹ thuật, bảo đảm tiết giảm được chi phí, nâng cao hiệu quả kinh doanh của từng lĩnh vực, giảm bớt chi phí quản lý, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

4. Công tác quản lý kỹ thuật, đầu tư xây dựng:

- Hoàn thành các hạng mục đầu tư xây dựng cơ bản, đầu tư thay thế phương tiện theo kế hoạch của Công ty và Tổng công ty giao.
- Đảm bảo tuyệt đối an toàn mọi mặt trong SXKD; tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra giám sát việc chấp hành quy định về: số lượng, chất lượng hàng hóa, phòng chống cháy nổ bảo vệ môi trường; an ninh; an toàn tại các cửa hàng xăng dầu.

- Tiếp tục tăng cường kiểm tra, chấn chỉnh công tác giao nhận, quản lý đo lường, chất lượng, lấy mẫu xăng dầu tồn chứa tại bể các CHXD trực thuộc để kiểm tra chất lượng.
- Tiếp tục thực hiện kiểm tra an toàn PCCC&CNCH; BVMT, Kỹ thuật Xăng dầu định kỳ và đột xuất.

5. Công tác tổ chức, cán bộ; lao động- tiền lương:

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ công nhân viên để đáp ứng yêu cầu của công tác sản xuất kinh doanh và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của Công ty.
- Rà soát, xây dựng chế độ chi trả cho người lao động nhằm tăng năng suất lao động, tiền lương và thu nhập cho người lao động.
- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trong việc chấp hành nội quy, quy chế của Công ty trong công tác sản xuất kinh doanh đảm bảo hiệu quả, chất lượng sản xuất kinh doanh và an toàn vệ sinh lao động.

IV. KẾT LUẬN

Trong năm 2024, tuy gặp nhiều khó khăn, cũng như chịu sự cạnh tranh lớn trên thị trường nhưng công ty đã được một số kết quả nhất định. Tuy còn nhiều lĩnh vực kinh doanh của Công ty vẫn chưa phát huy hết tiềm năng. Năm 2025, dự kiến sự cạnh tranh trên thị trường còn lớn hơn, nhiều yếu tố khách quan sẽ ảnh hưởng đến các lĩnh vực hoạt động của Công ty. Nhưng với sự nỗ lực của tập thể lãnh đạo, cán bộ công nhân viên trong Công ty và sự phối hợp chặt chẽ sức mạnh trong hệ thống Petrolimex, Công ty PTS Nghệ Tĩnh sẽ phấn đấu hoàn thành kế hoạch đặt ra.

Trên đây là báo cáo của Giám đốc Công ty về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và nhiệm vụ giải pháp năm 2025 báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông năm 2025 của Công ty PTS Nghệ Tĩnh.

Trân trọng cảm ơn./.


GIÁM ĐỐC CÔNG TY
Mạnh Xuân Hùng

Số: 077/PTX-BC-BKS

TP Vinh, ngày 31 tháng 03 năm 2025



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY PTS NGHỆ TĨNH NĂM 2024

Kính thưa:

- Các Quý vị đại biểu
- Các Quý vị cổ đông

Thực hiện chức năng nhiệm vụ kiểm tra giám sát quy định tại Luật Doanh nghiệp; Điều lệ của Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh; Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát (BKS), BKS xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra giám sát và tình hình hoạt động của BKS trong năm 2024 như sau:

PHẦN I HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát Công ty PTS Nghệ Tĩnh gồm 3 thành viên:

1. Ông Trần Anh Tuấn – Trưởng ban
2. Ông Nguyễn Trí Dũng – Kiểm soát viên
3. Ông Thái Văn Linh – Kiểm soát viên

Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ giám sát hoạt động quản lý điều hành, đảm bảo nguyên tắc khách quan, trung thực, căn cứ vào điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng quản trị (HĐQT), các quy định pháp lý hiện hành. Trong năm 2024 BKS đã triển khai thực hiện các công việc sau:

- BKS đã xây dựng chương trình kế hoạch, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên theo khả năng chuyên môn.
- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, đưa ra kiến nghị với HĐQT, Ban điều hành về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty.
- Giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và Nghị quyết của HĐQT. Giám sát tình hình hoạt động của

HĐQT, Ban giám đốc, các cán bộ quản lý trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Thẩm định báo cáo tài chính, rà soát công nợ khách hàng, chi phí kinh doanh, lao động tiền lương, thực hiện kế hoạch đầu tư, và đưa ra các kiến nghị đối với HĐQT và Ban giám đốc về các vấn đề liên quan đến công tác quản trị Công ty.
- Tổng kết các cuộc họp của BKS: Trong năm, BKS Công ty đã tổ chức 04 cuộc họp, tỷ lệ thành viên BKS tham dự các phiên họp định kỳ năm 2024 như sau:

STT	Thành viên	Chức vụ	Số buổi tham dự	Tỷ lệ tham dự
1	Ông Trần Anh Tuấn	Trưởng ban	04/04	100%
2	Ông Thái Văn Linh	Thành viên	04/04	100%
3	Ông Nguyễn Trí Dũng	Thành viên	04/04	100%

- Tổng số tiền thù lao, lương, thưởng của BKS được chi trả năm 2024 là 865.260.000 đồng. Nội dung chi tiết tình hình chi trả thù lao, lương, thưởng đối với các thành viên BKS trong năm được thể hiện tại phần thuyết minh Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024, đã được công bố thông tin và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty.

PHẦN II KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT

I. Thẩm định báo cáo tài chính:

- BKS thống nhất với nội dung của Báo cáo tài chính Công ty tại thời điểm 31/12/2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.
- Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan.

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản trong báo cáo tài chính:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2024	31/12/2023
I	Tổng tài sản		194.412	218.351
1	Tài sản ngắn hạn	Tr.đồng	46.387	81.182
2	Tài sản dài hạn	Tr.đồng	148.025	137.169
II	Tổng nguồn vốn		194.412	218.351
1	Nợ phải trả	Tr.đồng	92.038	124.008
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	102.374	94.343

III	Khả năng thanh toán			
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	0,5	0,7
2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,3	0,5
IV	Cơ cấu nguồn vốn			
1	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	47	57
2	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	53	43
V	Khả năng sinh lợi			
1	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	19.606	12.499
2	ROE (Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu BQ)	%	19,9	14,1
3	ROA (Tỷ suất LNST/Tổng tài sản BQ)	%	9,5	6
VI	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng	3.048	1.789

Tổng tài sản và nguồn vốn 194.412Trđ giảm 23.939Trđ so với đầu năm, trong đó tài sản ngắn hạn 46.387Trđ giảm 34.796Trđ chiếm 24%, tài sản dài hạn 148.025Trđ tăng 10.856Trđ chiếm 76%, nợ phải trả 92.038Trđ giảm 31.970Trđ chiếm 47%, vốn chủ sở hữu 102.374Trđ tăng 8.031Trđ chiếm 53%. So với đầu năm tài sản và nguồn vốn giảm tập trung chủ yếu ở các khoản tiền và các khoản tương đương tiền giảm 27.018Trđ, Phải thu khách hàng giảm 2.151Trđ, hàng tồn kho giảm 1.187Trđ, chi phí trả trước ngắn hạn giảm 3.959Trđ, phải trả người bán giảm 3.226Trđ, vay ngắn hạn giảm 36.130Trđ. Tương ứng tài sản cố định hữu hình tăng 9.226Trđ, chi phí trả trước dài hạn tăng 1.212Trđ, phải trả người lao động tăng 3.032Trđ, quỹ đầu tư phát triển tăng 1.015Trđ, lợi nhuận chưa phân phối tăng 7.016Trđ.

Công nợ phải thu khách hàng đến thời điểm 31/12/2024 là 9.494Trđ. Trong đó, công nợ bán lẻ 3.615Trđ, bán tiêu dùng trực tiếp 89Trđ, vận tải 4.860Trđ (*chủ yếu là công nợ của Công ty cổ phần nhiên liệu bay Petrolimex*). Công nợ khó đòi 266Trđ và đã được trích lập dự phòng 100% số tiền là 266Trđ.

Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu = 0,9 lần, giảm 0,4 lần so với đầu kỳ, vốn CSH tài trợ 53% nhu cầu vốn Công ty. Khả năng thanh toán ngắn hạn 0,5 lần. Theo cơ cấu vốn bình quân năm 2024 Công ty đang sử dụng 48% nguồn vốn ngắn hạn để đầu tư tài sản cố định, tài sản ngắn hạn không đảm bảo thanh toán các khoản nợ của Công ty. Điểm thuận lợi là trong năm lãi suất vay ngắn hạn tại các ngân hàng thương mại ở mức dưới 4%, quý 2 và 3 chỉ ở mức 2,8% là khá thấp. Bên cạnh đó mức hỗ trợ vốn qua công nợ xăng dầu của Tập đoàn cho Công ty là 2,3% giúp cho tình hình tài chính được cải thiện hơn khi được dùng vốn vay với lãi suất thấp. Cân đối nguồn vốn dài hạn và tài sản dài hạn tại thời điểm 31/12/2024 nguồn vốn dài hạn thiếu 43.096Trđ. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) năm 2024 là 19,9%.

II/ Kết quả triển khai nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị và một số nhiệm vụ trọng tâm:

1. Kết quả báo cáo hợp nhất năm:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	% so KH	% so cùng kỳ
- Sản lượng					
+ Vận tải	m ³ Km	62.758.581	66.798.886	106	95
+ Xăng dầu	m ³ /Tấn	87.790	91.306	104	91
+ DMN	Tấn	95	128	134	107
+ Gas	Tấn	514	412	80	85
+ Đào tạo & SH lái xe	Học viên	7.027	9.225	131	113
- Doanh thu thuần	Tr đồng	1.843.303	1.903.828	103	91
- Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	10.370	23.591	227	159
- Lợi nhuận sau thuế	%	8.656	19.606	227	157
- Lợi nhuận sau thuế/VĐL	%	13,5	30,5	226	146
- Chi trả cổ tức dự kiến	%	10	24	240	160
- Tổng giá trị đầu tư	Tr đồng	36.360	29.948	82	93

Doanh thu thuần đạt 1.903.828Trđ, đạt 103% KH, giảm 9% so với cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận trước thuế lãi 23.591Trđ, đạt 227% KH, tăng 59% so với cùng kỳ năm trước, trong đó lợi nhuận từ sản xuất kinh doanh 22.511Trđ chiếm tỷ trọng 95%.

Lợi nhuận sau thuế lãi 19.606Trđ, đạt 227% KH, tăng 57% so với cùng kỳ năm trước.

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ 30,5%, đạt 226% KH, tăng 46% so với cùng kỳ.

Cổ tức dự kiến chi trả 24%, đạt 240% KH, 160% so với năm 2023.

2. Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD:

• Lĩnh vực vận tải:

Sản lượng luân chuyển đạt 66.798.886m³Km đạt 106%KH giảm 5% so với cùng kỳ, vận chuyển Lào 586.854m³Km đạt 68% KH, giảm 47% so với cùng kỳ, chiếm tỷ trọng 0,88% tổng sản lượng luân chuyển. Vận chuyển nội địa 66.212.032m³Km (bao gồm cả vận chuyển thuê ngoài) đạt 107% KH, giảm 4% so với cùng kỳ. Năm 2024 sản lượng luân chuyển của Công ty giảm so với cùng kỳ, nguyên nhân chủ yếu là do cùng kỳ thị trường xăng dầu khan hiếm nên nhu cầu đổ dồn về phía Petrolimex làm sản lượng tăng cao, tuy nhiên năm nay thị trường đã ổn định, bên cạnh đó các đầu mối xăng dầu khác lại cạnh tranh với mức chiết khấu cao dẫn tới khách bán buôn và đại lý của các Công ty xăng dầu thành viên và của Công ty giảm đáng kể. Một nguyên nhân khác ảnh hưởng trực tiếp đến Công ty đó là việc dừng bán hàng qua kênh nhượng quyền thương mại làm giảm sản lượng đáng kể so với cùng kỳ, đường cao tốc được thông tuyến và đang được miễn phí cầu đường nên 1 bộ phận các phương tiện không lưu thông trên trục đường 1 nữa. Sản lượng vận chuyển nhiên liệu bay chiếm tỷ trọng lớn cũng giảm 8% so với cùng kỳ. Đối với vận tải Lào lại gặp nhiều khó khăn và bất lợi do ảnh hưởng từ nhiều yếu tố như: khan hiếm ngoại tệ, sự cạnh tranh quyết liệt của các nguồn hàng khác tại thị trường Xiêng Khoảng, Công ty Petrolimex Lào cũng chủ động lấy hàng từ các nguồn khác, Công ty xăng dầu quân đội Lào cũng chưa có ngân sách để lấy hàng. Từ tháng 7/2024 việc

Công ty xăng dầu Hà Tĩnh ký được hợp đồng cung cấp dầu Diesel nhẹ cho Công ty TNHH nhiệt điện Vũng Áng 2 (VAPCO) góp phần gia tăng sản lượng vận chuyển tuyến Hà Tĩnh so với cùng kỳ. Lợi nhuận kinh doanh vận tải năm 2024 của Công ty là 1.856Trđ.

Tổng chi phí kinh doanh vận tải 126.331Trđ, bình quân 1.891đ/m³km, tăng 27đ/m³km so với cùng kỳ. Trong đó giá thành vận tải 112.111Trđ tương ứng 1.678đ/m³km tăng 24đ/m³km so với cùng kỳ. Về cơ bản chi phí đ/m³km tăng do sản lượng có sự sụt giảm trong khi giá trị tuyệt đối các khoản chi phí lại tăng, tập trung chủ yếu do chi phí công tác tăng 19đ/m³km, chi phí tiếp khách giao dịch tăng 152đ/m³km, chi phí quản lý phân bổ tăng 14đ/m³km. Nhóm chi phí trực tiếp giảm chủ yếu do chi phí nhiên liệu giảm 141đ/m³km, chi phí vận chuyển thuê ngoài giảm 10đ/m³km, chi phí khấu hao giảm 7đ/m³km, chi phí tài chính giảm 11đ/m³km so với cùng kỳ.

• **Lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, dầu nhờn, gas:**

Sản lượng bán xăng dầu 91.036m³ đạt 104% KH, giảm 9% so với cùng kỳ. Trong đó sản lượng bán lẻ 77.650m³ đạt 124%KH, tăng 10% so với cùng kỳ; Sản lượng bán tiêu dùng trực tiếp 3.889m³ đạt 53%KH, giảm 53% so với cùng kỳ; Sản lượng bán đại lý/NQTM 8.092m³ đạt 55%KH, giảm 48% so với cùng kỳ. Sản lượng bán nội bộ 1.674m³ đạt 107%KH, giảm 4% so với cùng kỳ. Về tổng thể sản lượng kinh doanh xăng dầu sáng năm 2024 giảm so với cùng kỳ. Đối với bán lẻ, sản lượng có sự gia tăng do nhu cầu tiêu thụ tăng cao khi các công trình giao thông trọng điểm quốc gia đang được gấp rút thi công như cao tốc Bắc Nam, đường ven biển Đối với bán tiêu dùng trực tiếp, sản lượng giảm mạnh do chiết khấu của Petrolimex thấp hơn so với các đầu mối khác nên khách hàng chủ động lấy hàng của các đơn vị khác, bên cạnh đó việc chấm dứt bán hàng qua kênh nhượng quyền thương mại theo Nghị quyết của Tập đoàn làm giảm sản lượng đáng kể, tính đến 31/5/2024 Công ty đã chuyển giao toàn bộ khách hàng cho các Công ty xăng dầu thành viên trong cùng hệ thống Petrolimex. Một số cửa hàng có sự tăng trưởng sản lượng bán lẻ rất tốt trên 20% như Petrolimex – Cửa hàng 136 tăng 23%, Petrolimex – Cửa hàng 158 tăng 24%, đặc biệt là Petrolimex – Cửa hàng 108 tăng 32%. Tuy nhiên, sản lượng bán lẻ bình quân tại 1 số cửa hàng còn thấp như: Petrolimex – Cửa hàng 162 (Quỳnh Hậu) chỉ đạt 42m³/tháng và Công ty đã chấm dứt hoạt động Cửa hàng này từ ngày 05/06/2024 do hết hạn hợp đồng. Hiện tại đang tổ chức hoạt động kinh doanh tại 32 CHXD (sở hữu 25 CH, thuê 7 CH), trong đó 10 CHXD tại Hà Tĩnh, 21 CHXD tại Nghệ An và 01 CHXD tại Thanh Hóa, sản lượng bán lẻ bình quân 202m³/tháng, năng suất bán lẻ bình quân 41,2m³/tháng tăng 7% so với cùng kỳ chỉ đạt 38,6m³/tháng. Lãi gộp xăng dầu bình quân 1.337đ/lít.

Sản lượng bán lẻ bình quân (trừ nội bộ) tại các cửa hàng:

70M ³ < SLBQ < 100M ³	: 41% (13 cửa hàng)
100M ³ < SLBQ < 200M ³	: 25% (08 cửa hàng)
200M ³ < SLBQ < 300M ³	: 19% (06 cửa hàng)
Trên 300M ³	: 15% (05 cửa hàng)

Lợi nhuận kinh doanh xăng dầu năm 2024 của Công ty là 9.233Trđ, đạt 250%KH và 218% so với cùng kỳ, nguyên nhân tăng do sản lượng bán lẻ tăng 10% trong khi đó chiết khấu xăng dầu sáng bình quân trong kỳ là 1.337đ/lít cao hơn so với cùng kỳ chỉ có 1.070đ/lít, bên cạnh đó công tác quản lý hàng tồn kho hiệu quả mang lại khoảng chênh lệch giá hàng đáng kể cho mảng kinh doanh xăng dầu sáng. Tổng chi phí kinh doanh xăng dầu năm 2024 là 112.820Trđ, tương ứng 1.236đ/lít. Trong đó chi phí bán hàng 97.039Trđ tương ứng 1.063đ/lít tăng 225đ/lít so với cùng kỳ. Chi phí quản lý doanh nghiệp phân bổ 14.722Trđ tương ứng 161đ/lít, tăng 3đ/lít so với cùng kỳ và chi phí tài chính phân bổ 1.059Trđ tương ứng 12đ/lít, giảm 22đ/lít so với cùng kỳ. Một số khoản phí chiếm tỷ trọng lớn là tiền lương 24%, chi phí khấu hao TSCĐ 8%, chi phí sửa chữa 9%, thuê TSCĐ 5%, chi phí vận chuyển 7%, chi phí tiếp khách giao dịch 17%, chi phí quản lý 13%, chi phí tài chính 1%. Chi phí kinh doanh tăng so với cùng kỳ chủ yếu do Công ty điều chỉnh tăng chi phí tiền lương và chế độ cho người lao động, chi phí đào tạo, cải tạo và sửa chữa nâng cấp tài sản tại các cửa hàng xăng dầu, chi phí thuê cửa hàng và chi phí quảng cáo tiếp thị.

Tổng sản lượng dầu nhờn bán trực tiếp (*không bao gồm bán nội bộ*) là 128tấn, đạt 134%KH, tăng 7% so với cùng kỳ. Trong đó sản lượng bán lẻ 87 tấn, đạt 113%KH, tăng 13% so với cùng kỳ; sản lượng bán buôn 41 tấn, đạt 224%KH, giảm 4% so với cùng kỳ. Sản lượng bán buôn trong kỳ giảm mạnh do khách hàng chủ động tìm kiếm nguồn hàng khác với giá rẻ hơn nhiều so với giá của Công ty, bên cạnh đó việc chuyển giao khách hàng đại lý cho các Công ty xăng dầu thành viên nên các khách hàng này cũng không lấy hàng của Công ty nữa. Đối với sản lượng bán lẻ do áp dụng các chương trình khuyến mãi nên có sự tăng trưởng so với cùng kỳ. Lợi nhuận dầu nhờn 286Trđ, đạt 144% KH, 204% so với cùng kỳ.

Sản lượng bán gas 412 tấn, đạt 80%KH, giảm 15% so với cùng kỳ. Trong đó sản lượng bán lẻ 165 tấn đạt 105% KH, tăng 7% so với cùng kỳ, bán buôn 247 tấn đạt 69%KH, giảm 26% so với cùng kỳ. Công tác kinh doanh gas liên tục sụt giảm chủ yếu là do giá chênh lệch quá lớn so với các hãng gas khác trên địa bàn, Nghị định 100 về việc cấm sử dụng bia rượu cũng ảnh hưởng lớn đến hiệu quả kinh doanh. Từ ngày 01/04/2024 Công ty đã thực hiện tính toán và khoán lợi nhuận định mức cho Trung tâm gas nhằm thúc đẩy công tác bán hàng, lợi nhuận gas đạt 123Trđ, đạt 341%KH, 1.185% so với cùng kỳ.

Sản lượng bán nước giặt 6.900 can, đạt 100% KH, 100% so với cùng kỳ.

Sản lượng bán bảo hiểm đạt 1.276Trđ, đạt 100%KH, tăng 6% so với cùng kỳ.

- **Lĩnh vực đào tạo và sát hạch lái xe:**

Số lượng học viên đào tạo 9.225 học viên, đạt 131%KH tăng 13% so với cùng kỳ, trong đó số lượng học viên lái xe ô tô hạng B1, B2 và C 4.007 học viên đạt 147%KH, tăng 12% so với cùng kỳ. Số lượng học viên hạng A1 là 5.218 học viên, đạt 121%KH tăng 15% cùng kỳ. Trong năm, Trung tâm đã tổ chức 12 cuộc thi sát hạch lái xe cho các học viên của Trung tâm và 25 cuộc thi sát hạch cho các Trung tâm bên ngoài, góp phần

tạo nên doanh thu thuần 68.874Trđ đạt 153%KH tăng 35% so với cùng kỳ, số lượng học viên đăng ký tăng, bên cạnh đó giá học phí tăng gấp 2 lần (từ tháng 3/2023) nên doanh thu tăng trong năm. Lợi nhuận trước thuế 10.977Trđ đạt 237%KH và tăng 34% so với cùng kỳ. Công tác đào tạo và sát hạch lái xe đang được Nhà nước kiểm soát chặt, trên địa bàn tỉnh Nghệ An hiện tại đang có 12 Trung tâm đào tạo khác nên mức độ cạnh tranh là rất lớn, công tác tuyển sinh cũng không còn thuận lợi như thời gian trước đây.

Công tác đầu tư: Công tác đầu tư của Công ty căn cứ theo kế hoạch đầu năm, tổng giá trị đầu tư năm 2024 là 29.948Trđ đạt 82%KH, 93% so với cùng kỳ. Nguồn vốn đầu tư chủ yếu lấy từ nguồn vốn ngắn hạn để bù đắp. Công tác đầu tư mặc dù triển khai tích cực nhưng vẫn gặp không ít khó khăn, do thủ tục đầu tư phải qua cổng thông tin điện tử, phức tạp, nhiều vòng, nhiều cơ quan chồng chéo dẫn đến chậm tiến độ làm thủ tục, mất thời gian và tốn kém. Công tác đầu tư thực hiện đúng theo quy định của Nhà nước và Quy chế đầu tư của Công ty.

Đánh giá chung: Trong bối cảnh thị trường xăng dầu năm 2024 diễn biến phức tạp, nguồn cung lại bị hạn chế gây khó khăn cho công tác điều hành. Tuy nhiên, HĐQT, Ban Giám đốc và cán bộ quản lý đã tích cực triển khai nhiều giải pháp hoàn thành các chỉ tiêu KH, duy trì ổn định Công ty, bảo toàn vốn cổ đông, nâng cao đời sống và thu nhập của cán bộ công nhân viên. Công tác chỉ đạo, điều hành của Ban Giám đốc được thực hiện cơ bản theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

III/ Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa các bên có liên quan

Căn cứ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định hiện hành về giao dịch giữa các bên có liên quan, BKS đã tiến hành kiểm tra, đánh giá các giao dịch diễn ra trong năm qua.

Trong năm 2024, Đại hội đồng cổ đông thường niên đã phê duyệt các hợp đồng và giao dịch với các bên liên quan, đồng thời trao quyền cho HĐQT thực hiện ký kết và triển khai. Các hợp đồng, giao dịch này được thực hiện với các công ty thành viên thuộc tập đoàn Petrolimex, bao gồm các hoạt động cung cấp dịch vụ vận tải xăng dầu, kinh doanh xăng dầu, sản phẩm hóa dầu, dầu mỡ nhờn, gas, nước giặt, bảo hiểm và các lĩnh vực liên quan khác. Theo đánh giá của BKS, các giao dịch giữa các bên có liên quan trong năm của Công ty đã được công khai đầy đủ theo quy định, có đóng góp tích cực vào hoạt động kinh doanh. BKS sẽ tiếp tục tăng cường giám sát, báo cáo về các giao dịch có liên quan.

Toàn bộ thông tin chi tiết về giá trị các giao dịch giữa Công ty và các bên liên quan đã được tổng hợp trong Báo cáo tài chính năm 2024 sau khi kiểm toán, đồng thời công bố và đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Công ty.

IV/ Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1. Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Tiến hành tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên vào tháng 4/2024, thông qua phương án trả cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt và thực hiện chi trả vào tháng 7/2024.
- HĐQT giao kế hoạch SXKD tổng hợp năm 2024 cho Công ty.
- Hoàn thành các thủ tục đầu tư thiết bị và phương tiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2024 thông qua.
- Hoàn thiện quy trình, thủ tục bổ nhiệm 01 Kế toán trưởng Công ty.
- Hoàn tất các thủ tục để chuyển giao dịch cổ phiếu của Công ty từ sàn Upcom sang sàn HNX và có giao dịch đầu tiên vào ngày 08/10/2024 và thực hiện công bố thông tin theo đúng các quy định.
- Trong năm HĐQT đã tiến hành họp định kỳ 4 phiên và ban hành 9 nghị quyết.

2. Kết quả thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm:

- Công ty đã thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2023 và chia cổ tức cho cổ đông theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2024.
- Công ty đã thực hiện ký hợp đồng với Công ty TNHH kiểm toán An Việt theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2024, thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và năm 2024 của Công ty.
- Thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT và BKS theo Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2024 thông qua.
- Năm 2024 Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu theo Nghị quyết Đại hội cổ đông (*doanh thu, lợi nhuận sau thuế, tỷ suất LNST/vốn chủ sở hữu, cổ tức*).

Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm 2024 phù hợp với quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty, đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng thẩm quyền theo quy định của Pháp luật và Công ty.

3. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông

- Trong năm 2024, BKS được cung cấp thông tin về Nghị quyết, Quyết định HĐQT, các thành viên BKS được mời tham gia đầy đủ các phiên họp định kỳ của HĐQT.
- BKS phối hợp với ban điều hành rà soát cân đối năng lực vận tải, công nợ phải thu. Hoàn thành báo cáo hoạt động BKS sau khi tiếp thu các ý kiến của HĐQT.
- Tham gia các cuộc kiểm tra đột xuất, kiểm kê quý, năm tại các cửa hàng xăng dầu và kiểm tra định kỳ công tác hoạt động kinh doanh tại Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe PTS.
- Đối với cổ đông: trong năm BKS không nhận được khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của Công ty, về điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc.

Nhìn chung trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, BKS đã được HĐQT, Ban Giám đốc và các phòng ban trong Công ty tạo điều kiện để hoàn thành nhiệm vụ.

PHẦN III

MỘT SỐ KIẾN NGHỊ

- Tăng cường công tác kiểm tra trực tiếp và đột xuất nhằm đảm bảo thực hiện tốt công tác PCCC trong quá trình vận hành khai thác phương tiện, sản xuất kinh doanh tại các cửa hàng xăng dầu. Giám sát và quản trị rủi ro về quản lý và phát hành hóa đơn tại các cửa hàng xăng dầu, đảm bảo xuất hóa đơn đúng đối tượng mua hàng và phát hành hóa đơn theo từng lần bán hàng.
- Khai thác năng lực vận tải một cách tối đa, chỉ thực hiện hợp đồng thuê ngoài khi nhu cầu vận tải thực sự cần thiết.
- Tiếp tục tìm kiếm quỹ đất xây dựng cửa hàng xăng dầu nhằm phát triển mạng lưới bán lẻ theo định hướng của Tập đoàn.
- Phân tích, đánh giá hiệu quả các tài sản đã đầu tư và các cửa hàng hiện đang đi thuê. Cơ cấu tài sản và nguồn vốn để có giải pháp sử dụng vốn an toàn và hiệu quả.
- Mặc dù đã khoán lợi nhuận định mức cho Trung tâm gas, tuy nhiên cần đánh giá lại hiệu quả hoạt động kinh doanh của mặt hàng này khi sản lượng liên tục sụt giảm qua các năm, trong khi công nợ thường duy trì ở mức cao và có số ngày nợ dài.
- Phân bổ nguồn lực đầu tư về cơ sở vật chất và con người, nâng cao hơn nữa sức cạnh tranh so với 11 trung tâm còn lại trên địa bàn của tỉnh.
- Công tác chuyển đổi số được thực hiện tích cực nhưng cũng cần đầu tư thêm công nghệ, hệ thống kỹ thuật, xây dựng hạ tầng an ninh mạng nhằm đảm bảo an toàn số liệu và hệ thống thông tin của Công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của BKS năm 2024. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và cho ý kiến để BKS thực hiện tốt hơn vai trò của mình trong việc giám sát các hoạt động của Công ty.

Thay mặt BKS tôi xin chân thành cảm ơn các đồng chí lãnh đạo, các đơn vị phòng ban, các quý vị cổ đông trong năm qua đã phối hợp, tạo điều kiện giúp đỡ BKS hoàn thành tốt nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao phó. Kính chúc các Quý cổ đông và các Quý vị đại biểu sức khỏe, thành công và hạnh phúc./.

Nơi nhận:

- HĐTV TCty (thay b/cáo);
- HĐQT, Ban GD cty;
- Các Cổ đông;
- Lưu VT, BKS.



Số: 078 -2025/PTX-TT-HĐQT

Vinh, ngày 31 tháng 03 năm 2025



TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020, Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 11 tháng 01 năm 2022;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2024;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh được ĐHĐCĐ thông qua ngày 16/01/2023.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh xin đề xuất và đề trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 xem xét và thông qua nội dung sau:

Trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh đã được kiểm toán độc lập bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt ký ngày 25/02/2025.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Hoàng Công Thành



Vinh, ngày 31 tháng 03 năm 2025

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

(Trích báo cáo đã được kiểm toán)

Mẫu số B01 – DN

Đơn vị tính: VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm (báo cáo)	Năm (trước)
TÀI SẢN					
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		46.386.663.855	81.182.348.240
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	110		11.615.270.760	38.633.545.078
II	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	V.02		
III	Các khoản phải thu	130		13.915.329.470	16.192.172.693
IV	Hàng tồn kho	140		17.226.206.072	18.413.329.554
V	Tài sản ngắn hạn khác	150		3.629.857.553	7.943.300.915
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	200		148.024.890.521	137.168.688.444
I	Các khoản phải thu dài hạn	210			
II	Tài sản cố định	220		137.851.775.741	128.689.931.970
III	Bất động sản đầu tư	240	V.12		
IV	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250			
V	Tài sản dài hạn khác	260		10.173.114.780	8.478.756.474
C	LỢI THẾ THƯƠNG MẠI	269			
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		194.411.554.376	218.351.036.684
NGUỒN VỐN					
A	NỢ PHẢI TRẢ	300		92.037.548.135	124.007.656.505
I	Nợ ngắn hạn	310		89.482.548.135	121.451.656.505
II	Nợ dài hạn	330		2.555.000.000	2.556.000.000
B	NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		102.374.006.241	94.343.380.179
I	Vốn chủ sở hữu	410	V.22	64.324.530.000	64.324.530.000
II	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		38.049.476.241	30.018.850.179
C	LỢI ÍCH CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ	439			
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		194.411.554.376	218.351.036.684



Vinh, ngày 31 tháng 03 năm 2025

BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT
NĂM 2024

(Trích báo cáo đã được kiểm toán)

Mẫu số B02 – DN
Đơn vị tính: VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm (báo cáo)	Năm (trước)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.25	1.903.827.510.315	2.094.540.810.838
2	Các khoản giảm trừ	03	VI.26		
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.27	1.903.827.510.315	2.094.540.810.838
4	Giá vốn hàng bán	11	VI.28	1.740.893.849.506	1.951.392.200.439
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		162.933.660.809	143.148.610.399
6	Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.29	24.715.843	64.231.992
7	Chi phí tài chính	22	VI.30	2.003.242.611	5.161.549.551
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		<i>1.520.742.509</i>	<i>1.465.145.287</i>
8	Chi phí bán hàng	24		99.464.463.637	85.973.262.087
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		40.095.292.370	37.178.321.165
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		21.395.378.034	14.899.709.588
11	Thu nhập khác	31		2.485.803.736	264.225.722
12	Chi phí khác	32		289.839.413	315.185.820
13	Lợi nhuận khác	40		2.195.964.323	-50.960.098
14	Phần lợi nhuận hoặc lỗ trong Công ty LDLK	45			
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		23.591.342.357	14.848.749.490
16	Chi phí Thuế TNDN hiện hành	51	VI.31	3.984.978.311	2.349.504.865
17	Chi phí Thuế TNDN hoãn lại	52	VI.32		
18	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		19.606.364.046	12.499.244.625
18.1	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	61			
18.2	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	62			
19	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70		3.048	1.789

Số: 079 -2025/PTX-TT-BKS

Vinh, ngày 31 tháng 03 năm 2025



TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020, Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 11 tháng 01 năm 2022;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2024;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh được ĐHĐCĐ thông qua ngày 16/01/2023.

Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ các tiêu thức lựa chọn và danh sách Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty như sau:

1. Các tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2025;
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

2. Danh sách các công ty kiểm toán đề xuất



Căn cứ các tiêu chí trên, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông danh sách các công ty kiểm toán sẽ được lựa chọn kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty:

- Công ty TNHH Kiểm toán An Việt (An Việt)
- Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam (CPA Vietnam);
- Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN);
- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC).

Kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội Đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn trong số các công ty kiểm toán nêu trên để thực hiện việc kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính như sau:

- ✓ Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 và soát xét các báo cáo tài chính bán niên năm 2025;
- ✓ Soát xét các báo cáo tài chính tại một thời điểm bất kỳ theo nhu cầu của Công ty

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trần Anh Tuấn



Số: 080-2025/PTX-PA-HĐQT

Vinh, ngày 31 tháng 03 năm 2025



TỜ TRÌNH

V/v: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

I. Nguyên tắc phân phối lợi nhuận:

- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh (PTS Nghệ Tĩnh) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 16/01/2023;
- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 số 105-2024/PTX-NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/04/2024 của Đại hội đồng cổ đông PTS Nghệ Tĩnh;
- Căn cứ Báo cáo Tài chính tổng hợp năm 2024 của Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh thực hiện năm 2024 của Công ty;

II. Phương án phân phối cụ thể như sau:

2.1. Tổng Lợi nhuận sau thuế năm 2024: 19.606.364.046 đồng.

2.2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024: 19.606.364.046 đồng, trong đó:

2.2.1. Chi trả cổ tức năm 2024

- Tỷ lệ chia cổ tức năm 2024: 24% vốn điều lệ
- Hình thức chi trả: Cổ tức bằng tiền
- Số tiền chia cổ tức năm 2024: 15.437.887.200 đồng, chiếm tỷ lệ 78,7% tổng lợi nhuận sau thuế năm 2024 của Công ty.
- Mức chia cổ tức năm 2024: 2.400 đồng/Cổ phần

2.2.2. Phân phối hai quỹ khen thưởng, phúc lợi:



- Số tiền phân phối quỹ khen thưởng, phúc lợi: 1.939.224.402 đồng, chiếm tỷ lệ 9,9% tổng lợi nhuận sau thuế năm 2024 của Công ty.

2.2.3. Phân phối quỹ khen thưởng cho người quản:

- Số tiền phân phối quỹ khen thưởng cho người quản lý: 660.743.320 đồng, chiếm tỷ lệ 3,4% tổng lợi nhuận sau thuế năm 2024 của Công ty.

2.2.4. Phân phối quỹ đầu tư phát triển:

- Số tiền phân phối quỹ đầu tư phát triển: 1.568.509.124 đồng, chiếm tỷ lệ 8% tổng lợi nhuận sau thuế năm 2024 của Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hoàng Công Thành



Số: 081-2025/PTX-BC-HĐQT

Vinh, ngày 31 tháng 03 năm 2025



BÁO CÁO

*Về việc quyết toán QTL và thù lao của các thành viên HĐQT,
các thành viên Ban kiểm soát Công ty năm 2024*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh (PTS Nghệ Tĩnh) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 16/01/2023;
- Căn Nghị quyết số 105-2024/PTX-NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/04/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của PTS Nghệ Tĩnh về việc thông qua phương án chi trả lương, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và trả lương, thù lao thành viên Ban kiểm soát năm 2024 và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 của PTS Nghệ Tĩnh;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua báo cáo về việc quyết toán quỹ tiền lương và thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị, các thành viên Ban kiểm soát năm 2024 như sau:

- Mức lương và thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo phương án được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 thông qua ngày 19/04/2024. Theo đó, tổng quỹ tiền lương và thù lao của HĐQT năm 2024 là: **2.647.300.000 đồng**.
- Mức lương, thù lao của thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 19/04/2024. Theo đó, tổng quỹ tiền lương và thù lao của Ban kiểm soát năm 2023 là: **865.260.000 đồng**.

(Đính kèm phương án cụ thể về quyết toán Quỹ tiền lương và thù lao đối với của các thành viên Hội đồng quản trị, các thành viên Ban kiểm soát và Ban điều hành).

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 xem xét, thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hoàng Công Thành

QUYẾT TOÁN QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO
CỦA HĐQT, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2024

A. Các chỉ tiêu cơ bản năm 2024:

- Lợi nhuận sau thuế : 19.606 Triệu đồng
- Vốn chủ sở hữu bình quân: 98.358 Triệu đồng.
- Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu: 19,9%
- * Yếu tố loại trừ trong việc xác định tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (nếu có)

B. Quỹ tiền lương, thù lao năm 2023

ĐVT: đồng

TT	Chức danh	Số người bình quân	Mức lương/ thù lao cơ bản (đ/th)	Mức lương/ thù lao thực hiện (đ/th)	Số tháng thực hiện	Quỹ lương, thù lao thực hiện (đ)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(3)x(5)x(6)	(8)
I	Hội đồng quản trị					2,647,300,000	
1	Chủ tịch HĐQT					910,800,000	
-	Chủ tịch HĐQT	1	39,600,000	75,900,000	12	910,800,000	
2	Thành viên HĐQT					1,736,500,000	
-	Giám đốc Công ty	1	35,600,000	68,233,333	12	818,800,000	
-	Ban điều hành kiêm nhiệm TV HĐQT	1	28,500,000	54,625,000	12	655,500,000	
-	Thành viên nhóm đại diện vốn của Tổng công ty	1	5,700,000	10,925,000	12	131,100,000	
-	Thành viên độc lập	1	5,700,000	10,925,000	12	131,100,000	
II	Ban Kiểm soát					865,260,000	
1	Trưởng ban Kiểm soát					655,500,000	
-	Chuyên trách	1	28,500,000	54,625,000	12	655,500,000	
	Thành viên Ban Kiểm soát					209,760,000	
-	Kiểm nhiệm	2	4,560,000	8,740,000	12	209,760,000	
III	Ban điều hành					1,773,386,559	
-	Phó giám đốc	3	28,500,000	54,625,000	12	1,529,500,000	
-	Kế toán trưởng	1	24,200,000	46,383,333	5	243,886,559	
	Tổng cộng					5,285,946,559	



GIÁM ĐỐC CÔNG TY
Mạnh Xuân Hùng

P. KẾ TOÁN

[Signature]

PHÒNG TCHC

[Signature]

LẬP BIỂU

[Signature]
Hoàng Thị Sơn

Số: 082-2025/PTX-PA-HĐQT

Vinh, ngày 31 tháng 03 năm 2025



TỜ TRÌNH

*V/V phương án trả lương, thù lao cho các thành viên HĐQT
và trả lương, thù lao thành viên Ban kiểm soát Công ty năm 2025*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh (PTS Nghệ Tĩnh) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 16/01/2023;
- Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty cổ phần có vốn góp chi phối của Nhà nước;
- Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;
- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của PTS Nghệ Tĩnh;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 về phương án trả lương, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và trả lương, thù lao thành viên Ban kiểm soát Công ty năm 2025, như sau:

1. Quỹ tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT và BKS:

- Tổng Quỹ tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị năm 2025 dự kiến là: 2.417.100.000 đồng.
- Tổng Quỹ tiền lương và thù lao của Ban kiểm soát năm 2025 dự kiến là: 790.020.000 đồng.

(Đính kèm phương án chi tiết về trả lương, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và trả lương, thù lao thành viên Ban kiểm soát năm 2025)

2. Phương thức trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, các thành viên Ban kiểm soát Công ty năm 2025:



- Lương, thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị, các thành viên Ban kiểm soát Công ty năm 2025 được thực hiện tạm thanh toán hàng tháng và được quyết toán khi kết thúc năm tài chính.
- Hội đồng quản trị sẽ báo cáo ĐHĐCĐ thường niên 2026 thông qua việc quyết toán quỹ lương, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát năm 2025.

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 xem xét, thông qua.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



Hoàng Công Thành



KẾ HOẠCH QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO
CỦA HĐQT, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2025

- A. Các chỉ tiêu cơ bản năm 2025:
- Lợi nhuận sau thuế theo kế hoạch: 15.501 Triệu đồng
 - Vốn chủ sở hữu kế hoạch bình quân: 103.000 Triệu đồng.
 - Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu theo kế hoạch: 15%
 - * Yếu tố loại trừ trong việc xác định tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (nếu có)
- B. Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2024

ĐVT: đồng

TT	Chức danh	Số người bình quân	Mức lương/ thù lao cơ bản (đ/th)	Mức lương/ thù lao kế hoạch (đ/th)	Số tháng thực hiện	Quỹ lương, thù lao kế hoạch (đ)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(3)x(5)x(6)	(8)
	Hội đồng quản trị					2,417,100,000	
I	Chủ tịch HĐQT					831,600,000	
-	Chủ tịch HĐQT	1	39,600,000	69,300,000	12	831,600,000	
2	Thành viên HĐQT					1,585,500,000	
-	Giám đốc Công ty	1	35,600,000	62,300,000	12	747,600,000	
-	Ban điều hành kiêm nhiệm TV HĐQT	1	28,500,000	49,875,000	12	598,500,000	
-	Thành viên nhóm đại diện vốn của Tổng công ty	1	5,700,000	9,975,000	12	119,700,000	
-	Thành viên độc lập	1	5,700,000	9,975,000	12	119,700,000	
II	Ban Kiểm soát					790,020,000	
I	Trưởng ban Kiểm soát					598,500,000	
-	Chuyên trách	1	28,500,000	49,875,000	12	598,500,000	
	Thành viên Ban Kiểm soát					191,520,000	
-	Kiểm nhiệm	2	4,560,000	7,980,000	12	191,520,000	
III	Ban điều hành					1,705,200,000	
-	Phó giám đốc	2	28,500,000	49,875,000	12	1,197,000,000	
-	Kế toán trưởng	1	24,200,000	42,350,000	12	508,200,000	
	Tổng cộng					4,912,320,000	

GIAM ĐOC

M.S.D.N: 290042344

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ PETROLIMEX NGHỆ TĨNH

TP. VINH - T. NGHỆ AN

GIÁM ĐỐC CÔNG TY
Mạnh Xuân Hùng

P. KẾ TOÁN

PHÒNG TCHC

LẬP BIỂU

Hoàng Thị Sơn

Số: 083-2025/PTX-TT-HĐQT

Vinh, ngày 31 tháng 03 năm 2025



TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua các Hợp đồng, giao dịch với các bên có liên quan

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020, Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 11 tháng 01 năm 2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2024 và các văn bản pháp lý hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh (PTS Nghệ Tĩnh) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 16/01/2023;
- Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

Trong quá trình hoạt động, Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh ("Công ty") có phát sinh một số giao dịch cung cấp dịch vụ vận tải xăng dầu, mua bán các mặt hàng xăng dầu, các sản phẩm về hóa dầu, dầu mỡ nhờn, Gas, nước giặt, bảo hiểm,... với một số đối tác là các tổ chức Công ty thuộc tập đoàn Petrolimex hoặc các tổ chức có liên quan của người nội bộ trong Công ty.

Do đặc thù hoạt động kinh doanh xăng dầu của Công ty, để đảm bảo hoạt động kinh doanh được diễn ra liên tục, thông suốt, tránh thiếu sót liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch hoạt động kinh doanh; đồng thời để đảm bảo hoạt động quản trị, các nghĩa vụ báo cáo và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán của Công ty được thực hiện kịp thời và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 phê duyệt nội dung sau:

- I. HĐQT kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và chấp thuận toàn bộ các hợp đồng kinh tế giữa Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh

và các tổ chức có liên quan của Công ty, bao gồm những nội dung hợp đồng, giao dịch được liệt kê tại phụ lục 01 của Tờ trình này.

II. Thông qua giao cho Hội đồng quản trị quyết định, chỉ đạo các bộ phận có liên quan thực hiện: Thảo luận, đàm phán và xây dựng các điều khoản, điều kiện cụ thể của các hợp đồng, các giao dịch được nêu tại tờ trình này bao gồm việc sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế các hợp đồng và các giao dịch đó

III. Nghị quyết của ĐHĐCĐ thông qua vấn đề nêu trên có hiệu lực thi hành đối với các giao dịch, hợp tác, đầu tư của Công ty được thực hiện trong năm 2025 và đến thời điểm tiến hành ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

Hội đồng quản trị đính kèm theo Tờ trình này Phụ lục 01 các giao dịch, hợp đồng với các bên liên quan dự kiến thực hiện trong thời điểm từ năm 2025 đến thời điểm tiến hành ĐHĐCĐ thường niên năm 2026. Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo về tình hình thực hiện các giao dịch, đầu tư tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên vào năm tiếp theo.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.!

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- TCTy PTC (để b/c);
- Lưu HĐQT, BKS, BGĐ, website, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hoàng Công Thành



PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH CÁC GIAO DỊCH, HỢP ĐỒNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CHẤP THUẬN

(Đính kèm Tờ trình số 083 ngày 31/12/2023 về việc Thông qua các Hợp đồng, giao dịch với các bên có liên quan)

STT	Tên cá nhân/ tổ chức	Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số giấy ĐKDN	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên lạc	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Tỷ lệ Giá trị giao dịch/Tổng tài sản của Công ty (tại 31/12/2024)	Thời hạn hiệu lực ký kết hợp đồng	Ghi chú
1.	Công ty xăng dầu Nghệ An	Thuộc Petrolimex	2900326304	Số 04 – D. Nguyễn Sỹ Sách- P. Hưng Bình – Tp Vinh- Tỉnh Nghệ An	– Nội dung: Vận tải xăng dầu; – Số lượng: 8.250.101 M ³ km; – Giá trị ước tính: 18.2 tỷ đồng	9,36%	01/01/2025	Hợp đồng nguyên tắc
2.	Công ty xăng dầu Hà Tĩnh	Thuộc Petrolimex	3001278620	Số 29- Đ. Trần Phú – P. Trần Phú – TP. Hà Tĩnh – Tỉnh Hà Tĩnh	– Nội dung: Vận tải xăng dầu: – Số lượng: 11.725.378 M ³ km, – Giá trị ước tính: 22,5 tỷ đồng	11,6%	01/04/2025	Hợp đồng nguyên tắc
3.	Công ty xăng dầu Thanh Hoá	Thuộc Petrolimex	2800114779	Số 305-Bà Triệu- P. Hàm Rồng- TP Thanh Hoá- Tỉnh Thanh Hoá	– Nội dung: Vận tải xăng dầu: – Số lượng: 17.753.914 M ³ km, – Giá trị ước tính: 31,8 tỷ đồng	16,4%	01/04/2025	Hợp đồng nguyên tắc
4.	Công ty TNHH hóa chất PTN	Thuộc Petrolimex	0200288152	Số 01 Sở Dầu, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng	– Nội dung: Mua bán nước giặt Jana – Số lượng: 6.900 can – Giá trị ước tính: 660 triệu đồng	0,4%	01/01/2025	Hợp đồng nguyên tắc

Số: 004-2025/PTX-TT-HĐQT

Vinh, ngày 31 tháng 03 năm 2025



TỜ TRÌNH

*V/v miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026
đối với Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh (PTS Nghệ Tĩnh) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 15 tháng 10 năm 2023;

Căn cứ văn bản số 025/PTC-HĐTV ngày 11 tháng 03 năm 2025 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Dịch vụ Xăng dầu Petrolimex về việc “Cử người đại diện vốn tại Công ty PTS Nghệ Tĩnh”;

HĐQT Công ty PTS Nghệ Tĩnh kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026 đối với bà Nguyễn Thị Thanh Tâm, cụ thể như sau:

1. Miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026 đối với bà Nguyễn Thị Thanh Tâm:

Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Thành viên Hội đồng quản trị; thành viên nhóm đại diện phần vốn của Tổng Công ty Dịch vụ xăng dầu Petrolimex (Tổng Công ty) tại Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh (PTS Nghệ Tĩnh) thôi nắm giữ chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty, đồng thời, bà Tâm không còn là thành viên Nhóm đại diện vốn của Tổng Công ty tại Công ty PTS Nghệ Tĩnh.

2. Thay đổi cơ cấu Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh

Sau khi việc miễn nhiệm Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Hội đồng quản trị Công ty sẽ tiếp tục hoạt động với 04 thành viên trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2021-2026.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty về việc sửa đổi các điều khoản nội dung liên quan đến số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty tại



Điều 26 Điều lệ Công ty; Điều 26 Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty; Điều 5 Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh, chi tiết nội dung sửa đổi được nêu tại Phụ lục 01, Phụ lục 02, Phụ lục 03 đính kèm Tờ trình 005-2025/PTX-TT-HĐQT.

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên 2025 xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hoàng Công Thành



Số: 085-2025/PTX-TT-HĐQT

Vinh, ngày 31 tháng 03 năm 2025



TỜ TRÌNH

V/v: Sửa đổi Điều lệ, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020, Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 11 tháng 01 năm 2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2024 và các văn bản pháp lý hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 Hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty của Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh ("Công ty") được ĐHĐCĐ thông qua ngày 16/01/2023.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty như sau:

I. Trên cơ sở rà soát Điều lệ tổ chức hoạt động ("Điều lệ") và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty ("Quy chế"), Hội đồng quản trị nhận thấy một số điều khoản tại Điều lệ và Quy chế cần được xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của pháp luật và các yêu cầu quản trị và điều hành. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (chi tiết tại Phụ lục 01 đính kèm Tờ trình này).

Dự thảo toàn văn Điều lệ Công ty sau sửa đổi đã được công bố chi tiết và đầy đủ trên website Công ty tại địa chỉ: <https://ptsnghetinh.petrolimex.com.vn>.

2. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (chi tiết tại Phụ lục 02 đính kèm Tờ trình này).

Dự thảo toàn văn Quy chế nội bộ về quản trị Công ty sau sửa đổi đã được công bố chi tiết và đầy đủ trên website Công ty tại địa chỉ: <https://ptsnghetinh.petrolimex.com.vn>.

3. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quy chế hoạt động của hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty (chi tiết tại Phụ lục 03 đính kèm Tờ trình này).

Dự thảo toàn văn Quy chế hoạt động của hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty sau sửa đổi đã được công bố chi tiết và đầy đủ trên website Công ty tại địa chỉ: <https://ptsnghetinh.petrolimex.com.vn>.

4. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện sửa đổi, bổ sung và ký ban hành Điều lệ và Quy chế dựa trên các nội dung sửa đổi, bổ sung đã trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại khoản 1 và khoản 2 Tờ trình này.
5. Các quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của hoạt động của Hội đồng quản trị được sửa đổi, bổ sung sẽ có hiệu lực áp dụng từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty thông qua.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- TCTy PTC (để b/c);
- Lưu HĐQT, BKS, BGĐ, website, VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Hoàng Công Thành

497-C.T.C.P
CP
HỊCH VỤ
MEX
TINH
NGHỆ AN



PHỤ LỤC I: NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TẠI ĐIỀU LỆ CÔNG TY

(Đính kèm Tờ trình số 085/2025/PTX-TT-ĐHĐCĐ V/v Sửa đổi Điều lệ, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh ngày 31 tháng 03 năm 2025)

Ghi chú:

- Các điều không nêu chi tiết trong phụ lục này là không thay đổi
- Các nội dung đề xuất thay đổi trong mục “Quy định tại Điều lệ hiện hành” là các dòng chữ thể hiện dưới dạng **gạch chân, in đậm**.
- Các nội dung cần sửa đổi bổ sung tại mục “Quy định tại Điều lệ sửa đổi” là phần **màu đỏ, in đậm**.
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021, Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/03/2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021, Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2024, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- Nghị định 155/2020/NĐ – CP là Nghị định số 155/2020/NĐ – CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
- Thông tư 116/2020/TT – BTC là Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại nghị định số 155/2020/nđ-cp ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán.

Quy định tại điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
Điều lệ này được thông qua theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông tại đại hội tổ chức vào ngày <u>16 tháng 01 năm 2023</u> .	Điều lệ này được thông qua theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông tại đại hội tổ chức vào ngày 31 tháng 03 năm 2025 .	Cập nhật thời gian sửa đổi Điều lệ
CHƯƠNG II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY	CHƯƠNG II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY	
Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty	Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty	
3. Trụ sở đăng ký của Công ty là: • Địa chỉ trụ sở chính: Xã Nghi Kim, Thành phố Vinh, Nghệ An • Điện thoại: <u>(0383) 851915</u>	3. Trụ sở đăng ký của Công ty là: • Địa chỉ trụ sở chính: Xóm 13 , Xã Nghi Kim, Thành phố Vinh, Nghệ An • Điện thoại: (0383) 851530	Sửa đổi để đúng với thực tế và nội dung tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty
CHƯƠNG VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG	CHƯƠNG VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG	
Điều 12. Quyền của cổ đông	Điều 12. Quyền của cổ đông	
3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:	3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:	
a. Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Điều 25 và	a. Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Điều 25 và	Bổ sung theo Điểm b Khoản 3 điều 12 Điều lệ mẫu Phụ

Điều 36 Điều lệ này;	<p>Điều 36 Điều lệ này,</p> <p>Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông,</p> <p>Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác đề cử;</p>	lục I ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC
c. <u>Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông.</u>	c. Xem xét, tra cứu, trích lục số biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính bán niên và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty.	Sửa đổi cho phù hợp Điều b Khoản 2 điều 12 Điều lệ mẫu Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC
Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại	Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại	

cuộc họp Đại hội đồng cổ đông	cuộc họp Đại hội đồng cổ đông	
<p>4. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.</p> <p>Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều khiển cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất được cử làm chủ tọa cuộc họp.</p> <p>Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp.</p>	<p>4. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.</p> <p>Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều khiển cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất được cử làm chủ tọa cuộc họp.</p> <p>Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp.</p> <p>Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp</p>	<p>Bổ sung theo Điểm d Khoản 2 điều 20 Điều lệ mẫu Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC</p>
	<p>10. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến.</p>	<p>Bổ sung theo Khoản 5 điều 20 Điều lệ mẫu Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC</p>

	Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.	
Điều 21. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	Điều 21. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	
2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết <u>của tất cả cổ đông dự họp tán thành</u> , trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.	2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết <u>của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành</u> , trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.	Sửa đổi cho phù hợp khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15
3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát <u>có thể</u> thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành	3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát <u>phải</u> thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành	Sửa đổi cho phù hợp Khoản 3 điều 148 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14

bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử. <u>Ngoài ra, việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát có thể thực hiện theo phương thức khác được quy định tại Quy chế bầu cử của từng đợt bầu thành viên.</u>	bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử.	
CHƯƠNG VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	CHƯƠNG VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	
Điều 26: Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị	Điều 26: Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị	
1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị <u>là năm (05) người</u> . Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị tối đa là năm (05) người . Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	Sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty
Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	
2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:	2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:	
r. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần	r. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần	Căn cứ công văn đề nghị của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

nhất của Công ty, và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp, sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận;	nhất của Công ty, trừ trường hợp hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp, sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận;	Sửa đổi cho phù hợp điểm h Khoản 2 điều 27 Điều lệ mẫu Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC
Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị	Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị	
4. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản nêu rõ mục đích cuộc họp, vấn đề cần thảo luận:	4. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản nêu rõ mục đích cuộc họp, vấn đề cần thảo luận thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị:	Sửa đổi cho phù hợp Khoản 4 điều 30 Điều lệ mẫu Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC
b. Giám đốc Công ty hoặc ít nhất năm (05) <u>người điều hành</u> khác;	b. Giám đốc Công ty hoặc ít nhất năm (05) <u>người quản lý</u> khác;	Sửa đổi cho phù hợp Khoản 3 điều 30 Điều lệ mẫu Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC
5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị nêu tại <u>khoản 3</u> Điều này. Trường hợp không triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức họp được nêu tại <u>khoản 3 Điều 30</u> có quyền triệu tập họp Hội đồng quản trị.	5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị nêu tại <u>khoản 4</u> Điều này. Trường hợp không triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức họp được nêu tại <u>khoản 4 Điều này</u> có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu	Cập nhật dẫn chiếu, bổ sung theo Khoản 5 điều 30 Điều lệ mẫu Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC

	tập hợp Hội đồng quản trị.	
	9. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.	Bổ sung theo Khoản 7 điều 30 Điều lệ mẫu Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC
CHƯƠNG XXI. NGÀY HIỆU LỰC	CHƯƠNG XXI. NGÀY HIỆU LỰC	
Điều 58. Ngày hiệu lực	Điều 58. Ngày hiệu lực	
1. Bản điều lệ này gồm 21 chương 58 điều, được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh nhất trí thông qua <u>ngày 16 tháng 01 năm 2023</u> và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.	1. Bản điều lệ này gồm 21 chương 58 điều, được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh nhất trí thông qua <u>ngày 31 tháng 03 năm 2025</u> và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.	Cập nhật thời gian thông qua Điều lệ.
<p>Lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số điều chỉnh thuật ngữ viết tắt “HĐQT” thành thuật ngữ đầy đủ “Hội đồng quản trị” có thể được tự động thay đổi mà không được đề cập trong Phụ lục này nhưng không làm thay đổi nội dung các Điều, Khoản. - Một số điều chỉnh chi tiết khác về cấu trúc câu, từ ngữ sử dụng, thuật ngữ viết tắt và một số dẫn chiếu trong Điều lệ để đảm bảo tính thống nhất về hình thức, nội dung của Điều lệ nhưng không làm thay đổi nội dung các Điều, Khoản. - Số thứ tự các khoản mục được tự động cập nhật trong trường hợp có khoản mục được bổ sung. 		



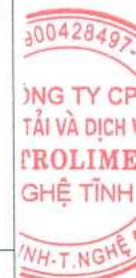
PHỤ LỤC II: NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TẠI QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ CÔNG TY

(Đính kèm *Tờ trình số 085/2025/PTX-TT-ĐHĐCĐ* V/v Sửa đổi Điều lệ, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh ngày 31 tháng 03 năm 2025)

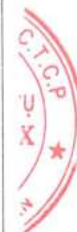
Ghi chú:

- Các điều không nêu chi tiết trong phụ lục này là không thay đổi
- Các nội dung đề xuất thay đổi trong mục “Quy định tại Quy chế hiện hành” là các dòng chữ thể hiện dưới dạng **gạch chân, in đậm**.
- Các nội dung cần sửa đổi bổ sung tại mục “Quy định tại Quy chế sửa đổi” là phần **màu đỏ, in đậm**.
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021, Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/03/2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021, Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2024, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- Nghị định 155/2020/NĐ – CP là Nghị định số 155/2020/NĐ – CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
- Thông tư 116/2020/TT – BTC là Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại nghị định số 155/2020/nđ-cp ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán.

Quy định tại quy chế hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
CHƯƠNG II. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG	CHƯƠNG II. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG	
Mục 2. Trình tự, thủ tục Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	Mục 2. Trình tự, thủ tục Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	
Điều 4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông	Điều 4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông	
4. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc như theo quy định tại <u>điểm a khoản 2 điều 18</u> Điều lệ công ty. Người triệu tập họp hoặc chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền cụ thể tại <u>khoản 7 và khoản 8 điều 20</u> Điều lệ Công ty.	4. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc như theo quy định tại <u>khoản 2 điều 18</u> Điều lệ công ty. Người triệu tập họp hoặc chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền cụ thể tại <u>khoản 6, khoản 7, khoản 8 và khoản 9 điều 20</u> Điều lệ Công ty.	Điều chỉnh lại dẫn chiếu đến Điều lệ Công ty
6. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại <u>khoản 8 Điều 20</u> Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.	6. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại <u>khoản 11 Điều 20</u> Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.	Điều chỉnh lại dẫn chiếu đến Điều lệ Công ty
CHƯƠNG III. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	CHƯƠNG III. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	



Điều 26. Số lượng, nhiệm kỳ và cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị	Điều 26. Số lượng, nhiệm kỳ và cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị	
1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị Số lượng thành viên Hội đồng quản trị của Công ty <u>là năm (05) người</u>	1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị Số lượng thành viên Hội đồng quản trị của Công ty <u>tối đa là năm (05) người.</u>	Sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty
CHƯƠNG VII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH	CHƯƠNG VII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH	
Điều 65. Hiệu lực thi hành	Điều 65. Hiệu lực thi hành	
1. Bản Quy chế này gồm 07 chương, 65 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh nhất trí thông qua ngày <u>16 tháng 01 năm 2023 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023.</u>	1. Bản Quy chế này gồm 07 chương, 65 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh nhất trí thông qua ngày <u>31 tháng 03 năm 2025 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.</u>	Cập nhật thời gian thông qua Quy chế





PHỤ LỤC III: NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TẠI QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Đính kèm Tờ trình số 085/2025/PTX-TT-ĐHĐCĐ V/v Sửa đổi Điều lệ, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh ngày 31 tháng 03 năm 2025)

Ghi chú:

- Các điều không nêu chi tiết trong phụ lục này là không thay đổi
- Các nội dung đề xuất thay đổi trong mục “Quy định tại Quy chế hiện hành” là các dòng chữ thể hiện dưới dạng **gạch chân, in đậm**.
- Các nội dung cần sửa đổi bổ sung tại mục “Quy định tại Quy chế sửa đổi” là phần **màu đỏ, in đậm**.
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021, Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/03/2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021, Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2024, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- Nghị định 155/2020/NĐ – CP là Nghị định số 155/2020/NĐ – CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
- Nghị định 71/2017/NĐ-CP là Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng.



Quy định tại quy chế hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ PETROLIMEX NGHỆ TĨNH <i>(ban hành kèm theo Quyết định số /2023/PTSNT-QĐ-HĐQT ngày /01/2023 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh)</i>	QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ PETROLIMEX NGHỆ TĨNH <i>(ban hành kèm theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 091-2025/PTX-NQ-ĐHĐCĐ ngày 31/03/2025 của Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh)</i>	Cập nhật thời gian sửa đổi Quy chế
CHƯƠNG II. THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	CHƯƠNG II. THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	
Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị	Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị	
1. Hội đồng quản trị có 05 thành viên: 01 Chủ tịch HĐQT; 04 ủy viên. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT được quy định tại Điều 26 Điều lệ công ty.	1. Hội đồng quản trị có tối đa 05 thành viên: 01 Chủ tịch HĐQT và các thành viên. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT được quy định tại Điều 26 Điều lệ công ty.	Sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty
CHƯƠNG VII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH	CHƯƠNG VII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH	
Điều 24. Hiệu lực thi hành	Điều 24. Hiệu lực thi hành	



<p>Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh bao gồm 7 chương, 24 điều và có hiệu lực thi hành kể từ <u>ngày 16 tháng 01 năm 2023.</u></p> <p>Thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, các cán bộ quản lý có trách nhiệm triển khai thực hiện quy chế. Ban kiểm soát kiểm tra giám sát việc thực hiện quy chế trong công ty.</p> <p>Trong quá trình thực hiện mọi ý kiến đề nghị sửa đổi bổ sung được phản ánh bằng văn bản gửi Người phụ trách quản trị công ty để trình HĐQT xem xét quyết định.</p>	<p>Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh bao gồm 7 chương, 24 điều và có hiệu lực thi hành kể từ <u>ngày 31 tháng 03 năm 2024.</u></p> <p>Thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, các cán bộ quản lý có trách nhiệm triển khai thực hiện quy chế. Ban kiểm soát kiểm tra giám sát việc thực hiện quy chế trong công ty.</p> <p>Trong quá trình thực hiện mọi ý kiến đề nghị sửa đổi bổ sung được phản ánh bằng văn bản gửi Người phụ trách quản trị công ty để trình HĐQT xem xét quyết định.</p>	<p>Cập nhật thời gian sửa đổi Quy chế</p>
---	---	---